NĂM THỨ MƯỜI LĂM. — SỐ THỨ 3007 — MỖI SỐ : 0$04 — NGÀY CHỦ-NHẬT 27 MARS 1927

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

DEPOT LEGAL «INDOCHINE» Nº [illegible]

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao.	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9 00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14 00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng. Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBACTANVAN HANOI
TÉLÉPHONE Nº 150

PUBLICITÉ

Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.

Prix moyens, dernière page :

Une seule insertion	0$30 le c/m
Contrat annuel	
Par centimètre et par insertion.	0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales.	1$50 le c/m
Petites annonces classées	0$20 la ligne

Nghề làm ruộng ở xứ ta

Mới đây phòng Canh-nông có thỉnh-cầu mấy khoản, đại khái như các trường sơ-học và các trường canh-nông thực-hành, nên giảng dụ kỹ càng, cho học trò ai nấy đều hiểu rằng mục đích trường Canh-nông là cốt để cải-lương cách giồng giọt, làm cho điền sản ngày thêm tốt và thêm nhiều; phải tìm cách phá tan những sự nghi-hoặc và lòng sợ hãi của người Nam, và truyền bá phép vệ-sinh, cho họ biết cách phòng bị, rồi vui lòng đi khai khẩn những đất hiện còn bỏ hoang ở thượng-du và trung-du; làm thế nào cho nghề nông tôn thêm cái giá trị lên, để chữa cái tục hủ lậu của người Nam, thường khinh bỉ cái nghề làm ruộng; làm cho những người tốt nghiệp ở trường Canh-nông thực hành chịu đem cái sở học của mình ra mà giúp đỡ cho các nhà điền chủ; sau hết phải dạy những điều thường thức cho nghề làm ruộng cho bọn trẻ con biết, như cách chọn hạt giống, cách bón phân, cách giồng dâu, cách chăn tằm vân vân.

Ở xã-hội ta xưa kia, theo cái tục cũ lưu truyền đã từ bao giờ, chỉ chuyên trọng có một nghề làm quan, còn ra thì cho là nghề hèn cả, thậm chí đến nghề nông, là nghề căn-bản của mình, mà cũng khinh-bỉ, những người có học thức không thèm để ý đến, phó mặc những người ít học, thành ra có nước đã mấy nghìn năm, cả nước chỉ trông vào một nghề nông, mà cách thức làm ăn, vẫn giữ theo một lối, chẳng thấy thay đổi được mấy chút. Vì thế mà đất rất rộng-rãi, mầu đất rất béo tốt, khí giời cũng ôn hòa, tính người cũng siêng năng, thế mà lợi đất hãy còn bỏ nhiều, nguồn của kho vẫn chưa hết, vẫn là một nước nghèo ở cõi A-đông. Ừ, bảo bảo rằng xưa kia tình người còn chất phác, cách làm ăn rất đần-độn vụng-về, lại vì kiến-văn chật-hẹp, tư-tưởng sai lầm, chuyên theo cái thói trọng văn khinh nghề, nghề làm ruộng cũng như các nghề khác, triều-đình không tỏ ý săn-sóc, dưới dân gian thì những người học-thức cũng cho là nghề hèn mà không ai nhìn đến, không có trường học, không có thầy dạy, cứ mặc một bọn nông dân, gặp sao hay vậy, chỉ theo lối cũ mà làm, cho nên nghề nông không có tiến-bộ, thì đã đành. Nhưng từ ngày nước Pháp sang kinh lý cõi Đông-pháp đến nay, chính phủ vẫn biết rằng nghề nông là nghề căn bản và là cái nguồn lợi rất to của nước Nam, mà chăm chăm lưu ý đến, mở ra trường Cao-đẳng nông-lâm, trường Canh-nông thực-hành để rèn tập lấy người tinh thạo, mở kỳ đấu xảo, lập trường thí-nghiệm để thử xét những cách giồng giọt chăn nuôi, chế ra bộ máy lựa chọn hạt giống, lại nơi thì xây cống xẻ lạch, nơi thì làm máy nước, không tiếc công lao, không nề tổn phí, muốn làm cho nghề nông ngày thêm tiến tới, lợi đất ngày thêm mở mang. Lại vào khoảng mươi mười lăm năm nay, kiến văn đã rộng rãi, tư tưởng đã khác xưa, cái phong-trào chấn hưng thực-nghiệp tràn trải khắp mọi nơi, đã nhiều người xô đẩy nhau vào con đường ấy. Mà cách thức làm ăn cũng chưa thấy thay đổi được mấy tí, nông sản cũng chưa thấy tốt hơn được mấy tí, đất hoang khai khẩn cũng chưa thấy nhiều thêm được mấy tí; trong những nhà làm ruộng, trừ một số rất ít, cơ sở vững vàng, tiền của dồi dào thì không kể, còn ra những nhà làm ruộng, gặp được năm mưa hòa gió thuận, ngũ cốc phong thu, thì trừ tiền đóng sưu nộp thuế, và các khoản ăn tiêu chi phí trong khi cầy cấy, còn thì trong nhà xuề xòa lần hồi, quanh năm cũng tạm được no đủ; không may mà thiên tai xẩy đến, hoặc nắng to, hoặc nước ngập, hoặc gió bão, hoặc hoàng trùng vân vân, thì cái nạn gào đói kêu rét, trôi giạt lìa tan, đã thấy ngay trước mắt, ấy cái tình khốn nạn của phần nhiều những nhà làm ruộng ở xứ ta đó.

Ở cái buổi bốn bề giao-thông, cách sinh tồn cạnh tranh rất là kịch liệt này, người ta thì trăm khéo nghìn khôn, so với mình hơn đến gấp năm gấp bẩy, mà vẫn ngày đêm lo tính tìm cách sửa sang thay đổi, làm cho cách mưu sinh ngày càng khôn khéo, ngày càng tiện lợi, để giữ mãi lấy cái địa-vị ưu thắng ở thế kỷ thứ hai mươi này. Mình thì sự tiến hóa mới bắt đầu, nói đến sự đua tranh với người, cái gì cũng còn vụng dại thua kém; chỉ nhờ có cái mối lợi tự nhiên của giời đất dành cho, đất cát rộng, mầu mỡ tốt, kho vô tận không bao giờ cùng, tính người lại thông minh và siêng năng, không đến nỗi đần độn lười biếng, đủ tư cách để hưởng thụ mối lợi riêng của giời đất dành cho.

(*Còn nữa*)

H. B. T.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quấn báo, chữa lại thế nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai bảo 0$02 bằng tem cũng được để chi tiền giấy quấn khác.

Nếu ai không gửi tiền theo thì cứ để nguyên, ấn như cũ hoặc phải trả [illegible] hơn.

Vô-tuyến-điện

Ngày 24 mars 1927

Nước Pháp

Việc tài chánh

Ban tài-chánh đã nghe M. Poincaré trần thuyết mọi lẽ. Hội đồng bỏ 14 vé đối với 11 vé ưng chuẩn bản giao ước ký ngày 3 février với nhà Pháp-quốc ngân-hàng, về các ngân khố trái đơn đem bán cho nhà ngân-hàng, để lấy tiền cho chánh phủ ngoại-quốc vay. Về việc ấy, các khoản chi xuất chỉ tăng lên có 56 triệu, mà một nửa dùng về việc hoàn trái. M. Poincaré có nói ông ưng bản giao-ước ấy, cốt nhất lập nên để dự bị việc ấn định cái giá hối đoái, mà khi nào các số tiền vay nhà ngân-hàng sẽ tính toán xong, thì sẽ trù tính đến việc ấn định cái giá hối đoái.

Việc phân-tranh Ý-Tắc

Nước Pháp nước Anh và nước Đức đã ưng-chuẩn việc dự định điều-tra ở đường cương giới nước Tắc, và nước Albanie. Việc điều tra sẽ do một hội đồng quốc tế chủ trương.

Các báo nói liệt-quốc xét ra nên hiệp giải quyết việc phân-tranh Ý-Tắc, nhưng bộ lĩnh-sự Ý lại tỏ ý không hoan nghênh việc cử các ủy viên binh-vụ ngoại-quốc đến tận nơi điều tra mọi việc. Báo *Matin* có nói nay đặt cuộc điều tra, thì sẽ rõ ngay những lời nước Ý khoáng-cáo nước Tắc là nông nổi. Vì vậy ở Paris và ở Londres đương tìm phương pháp làm cho nước Ý và nước Tắc đều được vừa lòng, nước Ý thì muốn xúy xóa việc ấy cho xong, mà nước Tắc thì muốn xin hội Vạn-quốc tra xét, cho phải trái được hiển-nhiên.

Tây-ban-nha

Đường vô tuyến-điện

Hội-đồng tòa nội-các đã ưng chuẩn cái chương trình về việc đặt một đường vô tuyến-điện từ Tây ban-nha đến Argentine, chủng là sau này đặt đường vô-tuyến-điện nối với các xứ khác.

Nước Đức

Cái vấn-đề thanh-giảm quân bị

Tại nghị-viện, M. Stresemann nói về cái vấn-đề thanh-giảm quân bị có nói nếu gươm giáo liệt-quốc chồng chất cả chung-quanh nước Đức, thì bản hiệp-ước Locarno thực là một việc vô-lý; nếu liệt-quốc không nhất loạt thanh-giảm quân-bị, thì cái chánh sách định trong chương-trình Dawes không sao thi-hành được. Sau khi M. Stresemann tuyên bố các lời ấy, thì nghị-viện bỏ vé phản kháng các khoản của đảng cộng-sản và đảng racistes xin tỏ ý ngờ vực tòa nội-các; nghị-viện lại bỏ vé ưng-chuẩn sổ chi-thu của bộ ngoại-giao.

Nhật bản

Việc thủy thủ đình-công

Tokio. — 25 chiếc tàu của công-ty *Nippon Yusen Kaisha* bỏ neo ở bến, và hơn 800 người thủy-thủ đã lên bộ.

Việc chính-trị

Có lẽ ngày hôm qua tòa nội-các đến hạ nghị-viện, đảng Seiyukai không bỏ vé tỏ lòng tín nhiệm.

Ấn độ

Việc tiền tệ

Ngày hôm qua hội-đồng lập-pháp mới ở Delhi đã ưng-chuẩn một bản luật mới, mà điều cốt-yếu là việc ấn-định cái giá tiền roupie đối với tiền tệ nước Anh; nghe đâu cái giá roupie sẽ định là 1 shilling 6 pences.

A. R. I. P.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Nhờ ngài làm ơn giải đáp cho tôi một điều pháp-luật như sau này:

Nguyên tôi là một người ở về miền thôn quê xứ Trung kỳ, theo nghiệp nông gia, nên cũng có con trâu, con bò, mớ lúa mớ gạo, bởi thế phải dùng con chó để mà canh giữ giúp người trong lúc nhà vắng đêm khuya. Nhân hôm qua, không biết giấy quan trên sức xuống dân thế nào, mà thấy một anh hương chức và mấy đứa trai tuần, đùi dài gậy gộc, vào nhà tôi cùng mấy nhà trong làng, mà con nào to béo thì chúng đập trước, rồi bảo rằng quan sức đập.

1. Nuôi chó phải có thuế hay sao?
2. Chó cắn phải người ngoài thời đền bồi là thế nào?
3. Chó ra đàng có phép phạt hay không?
4. Con chó không hay cắn, không hay ra đàng, mà chúng đi vào tận nhà đập chết, có thể làm thế nào được không?

Chúng tôi là người dân quê, không biết luật thế nào, xin ngài chỉ bảo cho, đa tạ.

LỜI ĐÁP. — Nuôi chó không phải chịu thuế gì và không phải theo lệ gì cả. Nhưng quan công-sứ trong một tỉnh có thể ra lệnh cấm các chủ nhà không được đem những chó không [illegible] buộc ra ngoài đường, ngoài phố. Hễ đã có nghị-định ra rồi mà người có chó không tuân theo thì có thể bị phạt được.

Còn như chó ở trong nhà mà hương chức với tuần phu dám xông vào tận trong nhà đánh đập thì chẳng những họ phạm tội sung đột nhân gia mà lại phải đền cho người chủ nữa. Đó chẳng qua là những kẻ thừa hành được thể làm sằng, họ đói họ đập liền để kiếm miếng ăn đấy thôi. Vậy ông có thể thưa tại quan sở-tại hoặc viết giấy kêu quan đầu tỉnh để cho những đứa làm bậy ấy phải phạt và phải đền cho ông.

Còn như những người có chó cắn phải người khác thì phải chịu trách nhiệm, nghĩa là phải đền tiền. Số tiền nhiều ít là tùy với vết thương nặng hay nhẹ, tùy người bị cắn phải nghỉ làm việc lâu hay chóng, chứ không có luật nào ấn định là bao nhiêu.

Ph. h-L.

Việc Trung-hoa

Ngày 23 mars 1927

Tình hình Thượng-hải.

Tình hình ở nội-địa sáng hôm nay đã phân-minh hơn. Dần dần người đảng quốc-dân đã đảm nhận quyền chính, song ở một vài nơi quyền chính vẫn còn ở trong tay người về Bắc chánh-phủ. Các cửa hàng Trung-hoa đã bắt đầu mở cửa, đó là một cái triệu hay, ở các đồn bảo thì thì vẫn yên.

Các đồn Anh ở khu bắc buổi chiều hôm nay đã thêm quân, và ở các tô giới thì có ô-tô bọc sắt tuần tiễu luôn.

Có tin rằng quân Sơn đông không được vào tô giới thì đã đầu hàng với quân Quảng-châu; một đoàn hỏa xa bọc sắt do người Bạch-Nga cầm máy đã bị Nam quân bắt được.

Nhân dân kéo nhau lũ lượt đến tị-nạn ở Thượng-hải. Các quan chức thành phố dùng xe ô-tô vận tải, mà có xe ô tô bao sắt hộ vệ để giúp đỡ cho người tị nạn.

Cái nạn cướp bóc ở miền Hương-cảng

Chánh phủ Anh đương xem xét cái vấn đề cướp bóc ở miền gần Hương-cảng, và lấy làm lo về việc các quan chức Quảng-châu không trù tính phương sách gì để trừ cái nạn ấy. Từ ngày có cuộc đề-chế đến giờ, cái nạn cướp bóc thực là đáng lo ngại.

(*Dịch báo Tây*)

Ngày 25 mars 1927
Hồi 1 giờ 30

Nam-quân đã chiếm được Nam kinh

Thượng-hải. — Nam-quân chưa đánh được Nam-kinh, nhưng việc thắng lợi của Quảng-châu nay tưởng chỉ còn tính từng giờ thôi.

Có tin rằng quân gia hai bên bắn sang vào Nam-kinh, và các tàu chiến ngoại quốc, chỉ trừ có tàu chiến Pháp là không mà thôi. Các tàu bị bắn có bắn lại. Người ta tính số đạn rơi xuống Nam-kinh độ 600 viên. Chưa tiếp được tin gì đích xác, nhưng nghe đâu quan lãnh sự Anh và nhiều người ngoại quốc bị thương.

Nghe đâu Bắc-quân đã bỏ Phố-khẩu đầu đường hỏa xa Thiên-tân ở trên sông trước mặt Nam kinh.

Hồi 20 giờ 50

Bắc-kinh. — Nam-quân phản công đã hạ được Nam-kinh. Quân Sơn-đông đến cả đến Bình phú.

Tình thế Thượng-hải

Thượng-hải. — Tình hình Thượng-hải vẫn yên. Vẫn có đình công, người ta lo sẽ có nổi loạn, mà có lẽ lại [illegible] việc khó giải cho các quan ngoại quốc.

A R I P.

(*Xem mục Tin sau cùng*)

Việc trừ bệnh lao

Trong tứ chứng nan y không bệnh nào ghê gớm khốc-hại bằng bệnh lao, một năm làm hại trên thế giới không biết bao nhiêu người. Tại một nước việc vệ sinh đã phổ-cập như nước Pháp, mà trong năm sáu người chết, tính ra cũng có một người chết về bệnh lao.

Các nhà y học thế giới đã lao tâm khổ tứ về cái bệnh ấy, nhưng bấy nay vẫn chưa tìm được cách gì trị được bệnh ấy một cách chắc chắn. Bệnh lao ngày nay ai cũng biết do một con trùng gọi tên là trùng Koch sinh ra; bệnh ấy lây rất chóng, nhưng được một điều nó không truyền chủng, vì người ta nghiệm ra rằng một đứa trẻ do cha mẹ có bệnh lao sinh ra, trong mình không có nọc bệnh lao, về sau có mắc bệnh lao, là vì nó ở gần cha mẹ nó mà bị lây đấy thôi, chứ không phải vì sự truyền chủng mà mắc bệnh. Mà cứ như hiện tình xã hội bây giờ, thì người ta không mấy người là trong mình không có trùng bệnh lao, nhưng may thay trong cơ-thể người ta mỗi khi có trùng độc vào, thì tự nhiên lại phát ra các chất chống lại với trùng độc, nên những người sức lực khỏe mạnh thì dễ chống lại bệnh lao, chỉ những người yếu đuối hay có tật bệnh sẵn, thì mới dễ mắc bệnh mà thôi. Người ta lại nghiệm ra rằng nếu bệnh phát từ lúc còn bé, thì bệnh rất chóng kịch liệt mà khó lòng chữa được, ai mắc phải bệnh là chết. Những người tuổi đã cao mà mắc bệnh, thì bệnh phát ra lâu hơn, lắm khi ngấm ngầm không biết.

Bệnh lao hiện nay chưa có thuốc gì chữa được hẳn. Chỉ có những người mới mắc phải biết bồ-dưỡng, và vệ sinh khiến cho cơ thể có sức chống với nọc bệnh là có thể chữa được thôi.

Vì vậy ở các nước tiên tiến có đặt ra nhiều hội vệ sinh và nhiều nhà thương, để giúp đỡ khuyên bảo những người mới mắc bệnh, nhất là để giữ gìn cho người lành không bị lây bệnh của người đau, thì cái nạn bệnh lao ít lâu nay cũng đã đỡ được đôi chút. Như ở nước Đan-mạch là nước có nhiều công cuộc trừ bệnh lao nhất thì trong năm 1890 tính ra cứ 10.000 người có 303 người chết về bệnh ấy, đến nay số 303 ấy đã hạ xuống là 95, nhưng ta phải biết rằng ở nước Đan-mạch gây được cái kết quả ấy, thực là tốn nhiều tiền bạc và công phu lắm lắm.

May thay các bác sĩ Calmette và Guérin đã tìm được thứ thuốc trừ bệnh lao, cũng như các thứ thuốc trừ khác, nếu vào thì cơ thể không thể mắc được bệnh nữa. Nguyên các nhà bác học có nghiệm ra rằng có nhiều bệnh lây như bệnh đậu mùa, bệnh sốt đau ruột v.v. người đã bị bệnh mà khỏi rồi thì có thể gần trùng độc các bệnh ấy, mà có khi không mắc bệnh nữa. Xét ra là vì trùng độc vào trong cơ thể, thì làm cho trong cơ thể sinh ra những chất chống lại trùng độc ấy. Sau bệnh nhân đã khỏi rồi, nhưng trong cơ thể vẫn còn chất ấy ít nhiều, khiến cho bệnh ấy có quay lại, cũng không thể làm hại được nữa. Các nhà bác học nghiệm được điều ấy, mới nghĩ ra cách cho trùng bệnh, vào cơ thể để gây nên chất trừ độc, nhưng những trùng độc dùng để cho vào cơ thể phải dùng những trùng độc đã làm cho chết đi, yếu đi, hay ít không có tính làm hại nữa mới được. Nhờ và thế mà đã chế ra được nhiều thuốc trừ bệnh, như là thuốc [illegible] đậu trừ bệnh đậu mùa, thuốc trừ bệnh sốt rét đau ruột v.v...

Bác sĩ Calmette cũng nhân cái tôn chỉ ấy mà chế được thuốc trừ bệnh lao. Bác sĩ gây được ra một thứ trùng, cho vào cơ thể không thể sinh được bệnh lao, mà lại có thể làm cho người được chất trừ trùng. Trùng của bác sĩ gây nên ấy, là giống trùng rất mạnh lấy ở loài bò, nuôi trong 13 năm cả thảy thay đổi 230 lần kế tiếp nhau bằng mật bò với khoai chín. Bác sĩ đem thuốc ấy thí nghiệm cho 217 đứa trẻ, không thấy sinh ra sự gì nguy hiểm gì cả, mà về sau không mắc được bệnh lao nữa.

Song thuốc ấy chỉ dùng cho người trong mình không có trùng lao cả mà thôi, mà cứ như tình thế xã hội bây giờ, bệnh lao nó dễ dãi quá, thì người ta không ai là trong cơ thể không có ít nhiều trùng lao, trẻ con đẻ được mấy tháng là trong mình có nọc độc rồi, vì vậy thuốc trừ của bác sĩ Calmette chỉ có thể dùng cho những con nít mới đẻ mà thôi. Trẻ con mới đẻ cứ từ không ngày thứ tư, và ngày thứ chín, thì cho uống thuốc ấy với sữa; thuốc vào trong mình làm cho sinh chất trừ trùng lao, sẽ ở lẫn người có bệnh lao cũng không lây bệnh. Nhưng hiện nay chưa rõ mỗi lần uống thuốc, thì trừ được bệnh trong bao lâu.

Ở các nhà hộ sinh tại Paris đã thí nghiệm thuốc ấy từ năm 1922. Đến năm 1925 MM Weil Hallé và Turpin là những nhà giúp việc cho hai bác-sĩ Calmette và Guérin, có soạn một tờ trình về 300 đứa trẻ do các ông ấy cho uống thuốc mà vẫn theo đuổi xem xét luôn trong bốn năm, và 4,517 đứa trẻ có dùng thuốc của viện Pasteur, từ ngày tháng juin 1924, thì kết quả được viên mãn lắm.

Lại cứ như một bài diễn thuyết của bác-sĩ Calmette trong tháng juin 1926 thì từ ngày 1er juillet 1924 đến ngày 30 juin 1926 số con trẻ ở Pháp uống thuốc ấy cộng là 11,208 đứa. Trong số con trẻ ấy thì số trẻ con chết về các bệnh khác không quá cái số 6 % và số trẻ chết về bệnh ngờ là bệnh lao vào khoảng từ 0,3 đến 0,9 % nghĩa là hết không còn đứa nào chết vì bệnh lao nữa. Con trẻ uống thuốc, ở

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

gần bố mẹ có bệnh, không thấy đứa nào chết cả.

Ít lâu nay thuốc ấy đã đem dùng ở Nam-kỳ, mà mới đây sở y-tế Bắc-kỳ đã bắt đầu đem dùng ở ngoài này. Những nhà có con mới đẻ đem đến xin thuốc không mất tiền, đó thực là một việc rất hay cho sự bảo-hộ chủng tộc vậy.

Tin sau cùng.

Tình hình Thượng-hải và Nam-kinh

Ngày 25 mars hồi 10 giờ 30

Nam-kinh đã về quyền Nam-quân. Trong khi đánh Nam-kinh, một viên bác sĩ Anh bị hại, và nhiều người Anh bị thương.

Ở Thượng-hải ban đêm yên. Tuy rằng xe điện ở tô-giới liệt quốc đã chạy, song việc đình công vẫn như trước.

Ngày 25 mars, hồi 10 giờ 50

Quan lãnh sự Anh bị thương đã tạ thế.

Ngày 25 mars, hồi 12 giờ 40

Sáng hôm nay quan lãnh sự Pháp đã tiếp kiến Bạch-sùng-Hy đi với một toán quân có khí giới. Tướng ấy muốn đi qua tô giới liệt quốc, nhưng lính cảnh sát cấm không cho lính theo vào. Không biết tướng ấy đến về việc gì.

Cái nạn cướp bể ở Hương-cảng

Ngày 25 mars 1927

Vì tàu Anh bị cướp luôn, nhất là tàu *Hopsang* bị cướp mới rồi, chánh-phủ Hương-cảng có cho một đội tàu đến Bias Bay để trừng trị. Sáng ngày thứ hai mới rồi bốn chiếc tuần dương hạm, và một cái tàu chở máy bay đã đi đến Bias Bay 300 lính thủy đổ lên bộ; hai xã là nơi sào huyệt của giặc bị bom ném xuống bị đốt cháy và nhà cửa hết sạch, 20 chiếc đò bị đánh đắm. Sau có yết thị nói vì duyên cớ làm sao mà trừng phạt như thế, và báo trước cho biết rằng hễ còn cướp bể, thì lại trừng phạt như thế. Nhân dân, thấy tàu chiến đến, đã chạy trốn, thì không tổn hại gì cả.

A. R. I. P.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 21 độ
15 giờ 21 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	13	00
nhì,	12	20
ba.	11	80
Thóc hạng nhất,	7	50
Bắp ngô	8	00

Giá bạc. Kể từ ngày 26 Mars 1927, giá bạc ở kho Nhà nước định là 12 f, 95.

Thời giá quốc trái:

Ngày 15 Mars 1927

5 %	hoàn dần		661 f. 45
5 ½ %	hoàn dần		831 f. 00
4 %	vĩnh viễn	1917	571 f. 15
4 %	»	1918	571 f. 15
6 %	»	1920	791 f. 75
6 %	hoàn dần	1920	901 f. 80
4 %		1925	83 .45

Ngày 25 Mars 1927

3 %	vĩnh-viễn	551 f. 95
6 %	1915-1916	701 f. 8[illegible]

Tin tàu. — Tàu *Tonkin* đến ngày thứ ba 21 Mars hồi 10 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy thẳng đi Hong-kong. Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối thứ hai 28 Mars.

Quan thống đốc Bonamy đi phái bộ. — Quan thống-đốc [illegible] Bonamy tối hôm qua đã đi chuyến xe lửa riêng lúc 20 giờ 34 đi phái bộ trên Vân-nam. Cùng đi với ông có M. Simon là phó lãnh sự Pháp tại Vân-nam phủ và M. Jannin là đại lý ở đội máy bay. Quan thống đốc đi chừng mười hai ngày mới về.

PHÒNG-THĂM-BỆNH
của quan
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thượng thủ đệ ngũ đẳng Bảo-tinh bội-tinh.
Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Saïd (Ai-cập) Huế.
Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai
Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —
KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÀM-CHỨNG: Giá 1$50
Phòng thăm bệnh tại đường GIA-LONG, 22. Giây nói số 136

Mấy đạo nghị-định thiết lập ra thứ thuế mới và sửa đổi lại nghị định cũ. — *Đông-dương quan-báo* ngày 23 mars có đăng chỉ-dụ quan Giám-quốc ngày 8 février 1927 chuẩn y sáu đạo nghị-định quan Toàn-quyền Đông-dương ngày 28 septembre về những khoản sau này:

Sửa đổi lại nghị-định ngày 16 avril 1916 về việc trước bạ những giấy má làm theo luật Tây; Sửa đổi lại nghị-định ngày 16 avril 1916 về thuế tem (timbre) dán trên các giấy má; Đặt ra một thứ thuế về các tờ hợp-đồng bảo hiểm; vân vân. Các nghị-định ấy dài lắm, ai có cần tra đến thì xin cứ xem ở *Quan báo* (Journal Officiel de l'Indochine).

Sau đây bản quán đăng nghị định về lệ tăng thuế timbre như sau này:

Kể từ ngày 1er avril 1927 trở đi giá tiền giấy tín chỉ tăng lên như sau này:

Giấy 12 xu lên 20 xu, giấy 24 xu lên 40 xu, giấy 36 xu lên 60 xu.

Những giá tiền giấy tín chỉ nhỏ dùng để làm đơn từ gửi cho các quan chức thì vẫn theo giá cũ là 12 xu một tờ.

Thuế timbre dán trên giấy yết thị ngày trước là 1 xu, 2 xu, 3 xu, 4 xu và 20 xu thì nay định như sau này:

Yết-thị dán:
Từ 15 dmc trở xuống: 2 xu
Từ 15 dmc đến 30 dmc: 4 xu
Từ 30 dmc đến 60 dmc: 6 xu
Từ 60 dmc trở lên 8: xu

Yết-thị sơn:
Cứ mỗi thước vuông suốt trong thời yết-thị là 40 xu.

Dưới một thước vuông cũng kể là một thước vuông.

Thuế *timbre* giấy chỉ tàu (connaissements) ngày trước có một thứ là 0$48 thì từ nay định như sau này:

Giấy chỉ tàu đi gần bờ bể 0$48.
— đi xa bờ bể 0 $0

Thuế *timbre quittance* dán các giấy biên lai trước có 4 xu thì nay định như sau này:

Từ 10 đồng đến 50 đồng 5 xu.
Từ 50 đồng đến 500 đồng 10 xu.
Quá 500 đồng: 20 xu.

Thuế *timbre* dán *chèque* ở một nơi trước phải 4 xu và *chèque* gửi đi nơi khác 8 xu thì nay có một hạng là 8 xu, giấy sang tên ở nhà ngân-hàng trước không phải *timbre* thì nay phải dán 8 xu.

Nay đặt ra có một kiểu *timbre* để nộp các thứ thuế *timbre*, coi trừ ra thuế chỉ tàu thì không kể. Các kiểu *timbre* cũ bất cứ là hạng nào cũng có thể dùng được, trừ ra các chỉ tàu thì không kể. Song giá tiền các *timbre* ấy phải đúng như giá mới mới định.

Về việc làm đê và khám đê ở Bắc kỳ. — Trong một số trước, bản quán có nói rằng theo lời thỉnh cầu của ông Phạm-Quỳnh hội viên trong Hội-đồng cố-vấn, quan Thống-sứ đã định cử riêng một quan Giám-đốc chính trị cứ đến vụ nước to thì trông nom về việc đê. Đạo nghị định ấy trước khi quan Thống-sứ ký, bản quán đã nói qua rồi, nay trích lược mấy điều cốt yếu đăng sau này:

Quan Giám-đốc sẽ có Hội-đồng cố vấn giúp về việc ấy. Như vậy Hội-đồng cố vấn thành ra một hội-đồng thường trực quan sát việc đê cả tỉnh.

Toàn ban hội đồng hay là một ông hội-viên trong hội-đồng sau khi thương lượng với quan Giám-đốc chính trị và các quan công-sứ các tỉnh thì sẽ có quyền đi khám các hạt, có quyền trình báo quan Thống-sứ về tình hình các đê, hoặc là bàn bạc công việc nên làm thế nào, hoặc là trông lệ công việc làm của các quan chức và các chức dịch, hoặc là răn bảo dân sự cùng là tư thưởng phạt với các quan công sứ, gặp khi lụt thì hội-đồng thường trực sẽ thương lượng với quan Giám-đốc cùng các quan đầu tỉnh xin quan Thống-sứ tổ chức những phương pháp cứu tế thế nào, sẽ đi thăm các miền bị lụt để xem xét cho biết sự cần dùng của dân sự thế nào cũng là khám soát những sự chẩn cấp ấy, nếu xét ra có phương kế gì cứu được dân lụt thì hội-đồng sẽ bàn với quan Thống-sứ. Nghị định ấy quan Thống-sứ đã ký ngày hôm qua và thông tư cho các quan Công-sứ các tỉnh biết.

Muốn bán một khu đất đã làm nhà rở rang; giá rất rẻ. Hỏi tại nhà báo. 6070.

MỘT ĐIỀU QUAN-HỆ TRONG SỰ NUÔI TRẺ BẰNG SỮA BÒ

Nuôi trẻ bằng sữa-bò phải dùng thứ sữa thực tươi. Duy chỉ có sữa hiệu BERNA là kỳ tàu nào cũng có sang. Mới luôn và rất bổ

TRUNG BẮC HỌC HIỆU
Hiệu-trưởng: PHẠM HUY-LỤC
22 Phố Nhà-thờ (Rue G. Lamblot) Máy-nói số 150
Dạy theo như chương-trình Nhà-nước nhưng chú trọng nhất về Pháp-văn, Quốc-văn và đức-dục. Trường học nhận cả nam nữ học-sinh. Các đơn xin học hay các thư-từ hỏi về thể-lệ học, xin gửi đến ông hiệu-trưởng, 22, rue Lamblot.

Đi tập trận tại Vinh và Huế. — Sáng thứ hai này trường máy bay Hanoi sẽ cho đem ba chiếc máy vào Vinh để dự cuộc tập trận ở trong ấy, rồi đến ngày 4 avril lại bay vào Huế để dự cuộc tập trận ở Tourane. Còn các súng đại bác thì ở đây sẽ chở bằng xe lửa vào.

Bệnh dịch tả lại phát hiện. — Ngày hôm kia ở phố Lương-sử có ba người cùng một nhà mắc bệnh dịch tả. Xem thế thì biết rằng bệnh dịch tả vẫn chưa tiệt hẳn mà cứ đợi tiết giời hơi nóng một tí là phát ra. Vậy thì mùa rét năm nay các bệnh sớm gió ấy sự dai dẳng mãi tuy bớt đi được một dạo mà vẫn không tiệt được, không thấy bao giờ bệnh dịch tả dữ dội như năm nay. Người ta hồ nghi rằng ở chỗ làm đê ngoài sông-cái thuộc về địa phận ngoài thành phố, cũng có mấy chứng dịch tả vì có mấy cái mả mới mà không thấy ai trình báo gì để xin mai táng cả. Sở vệ sinh thành phố đã phải cho tiêm thuốc trừ dịch tả cho các phu phen cấp điệp ngoài sông từ ngày hôm qua.

Yết-thị cho nhân dân biết rằng vì thành-phố Hanoi vẫn còn giải rác có bệnh tả, nên ở nhà thương Bảo-hộ nay lại tiêm thuốc trừ bệnh dịch tả, cho công chúng, không lấy tiền; buổi sáng từ 8 giờ đến 11 giờ, buổi chiều từ 2 giờ rưỡi đến 5 giờ.

Nghị-định và tờ thông-tư về việc y-tế ở các xã Bắc-kỳ. — Ngày 21 mars quan Thống-sứ Bắc-kỳ đã ký một đạo nghị-định về việc đặt ra các lớp dạy các bà mụ đỡ đẻ ở các làng cùng là hai tờ thông tư về các lớp học ấy và việc y tế ở các xã.

Đạo nghị-định ấy bản-quán đã [illegible] quan Thống-sứ chưa ký rồi, nay xin trích lược mấy điều ở trong hai tờ thông tư nói trên ấy như sau này:

Đạo nghị-định về việc mở các lớp dạy bà mụ thì chỉ nói đại-cương mà thôi, còn sự thực-hành nên thế nào thì quan Thống-sứ để cho các quan đầu tỉnh được tùy nghi châm chước. Có hai điều cốt yếu về việc dạy các bà mụ là phương pháp sạch sẽ khỏi có vi-trùng và sự cẩn thận. Các bà mụ chỉ được đỡ theo phép vệ sinh thường và đỡ những sự đẻ thường mà thôi, hễ thấy cái đẻ nào khác thường thì phải đưa đến nhà thương tỉnh hay là mời những viên chức ngạch y tế có bằng chuyên-môn về đỡ. Những người kén đi học làm bà mụ thì nên lựa trong bọn những người đã làm nghề đỡ rồi, những người trẻ quá hoặc tuổi quá 60 cũng không nên cho học. Các bà mụ phải thuộc quyền ông thầy thuốc ở tỉnh kiểm soát, nếu xét thấy làm trái lệ thì có thể thu bằng lại được. Các hộ-lại các làng cứ sáu tháng một lần sẽ làm một sổ khai số đỡ đẻ của các bà mụ là bao nhiêu và trẻ con là bao nhiêu đứa sống, bao nhiêu đứa chết.

Các bà mụ khi học tốt-nghiệp ở nhà thương tỉnh ra thì nhà thương sẽ cấp cho mỗi người những đồ thường dùng làm nghề của mình và các đồ bu,c sáng các thứ thuốc tỉnh vào tiền làng phải chịu. Các làng xét ra thiếu thứ gì thì cứ sáu tháng một lần có thể hỏi xin ở tỉnh. Những người đàn bà nào nghèo thì làng cấp thuốc không cho, còn những người khá thì hương hội sẽ tính tiền theo cái giá mua.

Ấy việc hộ sản ở các làng đại-để là thế, còn tờ thông tư về việc y-tế ở các xã thì sẽ bàn ngày mai bản-quán sẽ tóm lược.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux ».

Thuốc cũng vàng, giấy giản lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

Bán tại hiệu bào-chế:
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi 3002

Hội Khai trí năm nay định mở cuộc đấu xảo mỹ thuật. — Hội Khai trí định cuối năm tây này sẽ mở cuộc đấu xảo mỹ thuật như hai năm trước đã được công chúng hoan-nghênh lắm. Cuộc đấu xảo ấy sẽ mở vào khoảng từ 6 đến 13 novembre 1927.

Giờ mùa hạ. — Giờ mùa hạ về niên học 1926-1927 bắt đầu như sau này:

Các trường Sơ-học Pháp-Việt và các trường kỹ nghệ bắt đầu từ 19 Avril

Các trường Pháp và các trường Pháp-Việt đệ nhị cấp bắt đầu từ 22 Avril:

A) *Ở các trường Pháp:*
Sáng: từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30.
Chiều: từ 3 giờ 30 đến 5 giờ 30.

B) *Ở các trường Pháp-Việt*
Sáng: từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30.
Chiều: từ 2 giờ 30 đến 5 giờ 30.

Hỉ tín. — Chiều hôm qua, hồi 4 giờ tại tòa Đốc lý đã làm lễ thành hôn cho M. Jean Henry de Merdant de Massas là quản lý báo *Avenir du Tonkin* đẹp duyên với cô Yvonne Marie Grenès là trưởng nữ quan thiếu tá hưu trí Grenès. Chiều hôm nay thì làm lễ tại nhà thờ chính Hanoi.

Bản quán có lời mừng cả hai họ.

Ngạch học chính. — M. Ng-sát-Tường, giáo-học thì sai hạng bảy, ở trường khu Nam Hanoi, được nghỉ dưỡng bệnh 30 ngày.

Melle Trần-thị-Ty, cựu học sinh trường sư-phạm, được bổ giáo-học tập sự.

M. Đương-trọng-Đức, tổng-sư ở Phù-lệ, huyện Kim-bảng (Hanam) được từ dịch.

Mme Ng-thị-Sen, giáo-học thì sai hạng tám ở Phú-thọ, được thêm hạn nghỉ hộ sản một tháng nữa.

M. Lê-bá-Tụng, giáo-học thì sai tập sự ở Đồn-đu, huyện Phú-lương (Thai-nguyên), được nghỉ dưỡng bệnh 40 ngày.

Ngạch khán hộ. — Cô Nguyễn-thị Mai, khán hộ hạng tư ở Hà-đông được nghỉ một năm không lương.

Ngạch đề lao. — M. Nguyễn-đình-Phan, cựu binh được bổ làm thủ ngục, ở Nam-định niên bổng 120$

Ngạch cảnh sát. — M. Ngô-vi-Chiêu, cựu binh được bổ lính cảnh-sát Sơn-tây, niên bổng 120$.

M. Vũ-văn-Chu, cựu binh được bổ lính cảnh sát Ninh-bình niên bổng 120$.

MM. Lại-vă-Bồi, Nguyễn-văn-Xương, Phạm-ngọc-Thế, lính cảnh sát tập sự ở Haiphong đều được thăng lính cảnh sát hạng ba.

Ngạch tùy phái. — M. Hoàng-văn-Cung cựu binh, nay được bổ làm tùy phái hạng năm, tại tòa sứ Bắc-ninh.

SỰ NGHÈO-NGẶT

Một cảnh gia-đình rất nghèo ngặt, khó khăn, cực khổ. Vợ tàng-tật, chồng rượu chè be-bét Người con gái vô-tội sinh ra, chịu nhiều bề đau đớn, nhơ-nhớp rất thảm-thương. Tấn chuyện thường vậy, chốt tích rất hay -- nhiều cảnh chạy lượt qua trước mắt, trên màn ảnh, làm cho trông thấy phải động tâm, thổn-thức trong quả tim, thương hại cho ai cũng một giống hoa thơm tươi tốt trôi nổi trên vũng nước hôi-tanh!

CINÉMA PALACE HANOI
Từ thứ tư 23 đến thứ ba 29 mars 1927

FAMILY-CINÉMA
Từ thứ tư 23 đến thứ sáu 25 mars 1927
NỮ ANH HÙNG (nối theo)

Agents d'Annonces en Europe:
L. MAYENCE & Cie
DAVIGNON, BOURDET & Cie, Succrs
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

Bạc hào giả. — Đêm hôm qua, sở mật-thám có bắt được tại làng Thổ-hà huyện Việt-yên tỉnh Bắc-giang hai anh em người thợ bạc tên là Đỗ-Kiệt và Đỗ Nhẻ đang làm hào vân giả. Hai tên ấy đã phải giải về Hanoi cùng hai người đàn bà tòng đảng để xét hỏi. Bắt được nhiều hào vân và các đồ dùng làm hào giả đưa về Hanoi.

Đá bóng thi lấy giải quán quân. — Chiều chủ nhật này hồi 4 giờ chiều tại bãi cỏ của hội U. S. H, trước cửa trường Trung-học Albert Sarraut sẽ có cuộc đá bóng thi để lấy giải quán quân xứ Bắc-kỳ vụ 1926-1927 do hai hội *Stade Hanoien* và *Etoile Hanoien* tranh đấu với nhau.

Mong rằng chiều giời được êm ả, để cuộc vui được mọi phần hoàn hảo.

Chủ nhật 27 mars này tại bãi cỏ đường Thành (terrain de la Citadelle) sẽ có cuộc đá bóng thi do hội La Lance Sportive đấu với hội Stade Hanoien. Hai giờ đúng khai cuộc.

Hội Stade Hanoien là hội có danh tiếng nhất ở Bắc-kỳ; cái hay, cái tài chẳng cần phải nói đi nhắc lại nhiều lần, các ngài cũng đã rõ cả rồi.

Còn hội La Lance Sportive sang năm nay đã thấy tấn tới nhiều. Mà lần tranh đấu này nội-dung hội lại có thay đổi.

Vậy thắng về ai, phụ về ai, cái đó ta cũng không dám quyết trước. Chỉ ước ao rằng hôm đó trời sẽ tạnh ráo mát mẻ để cuộc vui được hoàn toàn mỹ mãn.

Thế-Ngộ.

Ngã xuống hố. — Ngày hôm qua, hồi 6 giờ sáng, Ng-văn-Bái 10 tuổi, bị ngã xuống một cái hố ở trong xưởng của M Fousserolle, trước cửa nhà thuốc lá ở Yên-phụ, bị thương đùi bên tay trái, tức thì đã đưa vào nhà thương. Người này nghe đâu vốn điếc không nghe thấy gì cả.

Tin vặt. — Ngày 8 mars tên Ng-văn-Cơ đến ngủ nhờ nhà bạn là Phan-Đức ở phố Thanh Giám Đang đêm cả nhà đương ngủ say, tên Cơ lén dậy ăn cắp một cái đồng hồ báo thức và một cái mũ, trốn đi. Phan-Đức hôm sau đi trình cẩm thì tên Cơ đã phải bắt giam để xét hỏi.

TIN SAU CÙNG

Vừa có điện-tin báo tin rằng:

Phường Xiếc Tây (Circus Cosmopolitain) sắp đến và sẽ khai diễn tại Hanoi ngày 31 Mars 1927.

Có nhiều trò rất lạ, nghe nói phường này đi đến đâu cũng được công-chúng hoan-nghênh lắm. 6.077

Có người muốn mua sách về Nam-sử, như bộ *Khâm-định Việt-sử Cương-mục*, bộ *Đại-Việt sử-ký toàn-thư*, v. v. Ai bán cứ đem lại nhà báo *Nam-Phong*, số 5, phố hàng Da, Hanoi. 6.06.

MUỐN MUA: 1° Phiếu Quốc-Trái Đông-pháp trả giá rất cao.
2° Các thứ quốc trái khác cũng mua cả.
HOÀNG-XUÂN-LAN
53 bis, Henri d'Orléans, Hanoi.

Mới có là một

Bản-hiệu mới đặt riêng một thứ bít-tất dài, để các bà Annam dùng, bằng fil và bằng coton; không ngắn quá mà cũng không dài như bít tất các bà Pháp. Không những thế bản-hiệu lại còn có hơn 1000 kiểu bít tất các ông nữa, vậy xin kính-cáo.
V. DEMANGE Hanoi

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.
Viết thư mà hỏi giá.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Hội-đồng thành-phố đối với nhà thương ta. — Như lời bản báo đã nói trước, sáng hôm qua, ban xét về nhà thương ta của hội-đồng thành-phố đã đến thăm nhà thương ta. Xét ra có nhiều nhà trong nhà thương không hợp với sự cần dùng bây giờ, bởi vậy ban hội-đồng ấy định xin với hội-đồng thành-phố trù tiền cho để sửa sang lại các nhà ấy cho các bệnh-nhân vào dưỡng bệnh được sạch sẽ tử tế mà ở.

Hội-đồng lại định làm một cái nhà khám bệnh, có nơi riêng cho bệnh nhân ngồi chờ, có nơi riêng để khám bệnh và có nơi riêng để buộc thuốc.

Về việc quản trị nhà thương thì hội-đồng hiệp ý rằng đặt một hội-đồng tư-vấn, có quan đốc-lý đủ nghị và gồm có các hội-viên Tây Nam cùng mấy nhà thân hào trong thành-phố.

Đầy tớ bất lương. — Phạm-thị-Thu, 18 tuổi, ở với Phạm-v-Lộc, làm nghề thợ ở số 64 phố Clémenceau, bị thưa ăn cắp một cái nhẫn vàng của chủ, nên đã bị bắt tống giam để đưa ra tòa án xét rồi nghị tội.

Cái nạn bất kỳ. — Đứa bé tên là Trần-thị-Ngài, lên 7 tuổi, bị nạn bất kỳ xảy ra ngày 22 mars trước ở Cầu tre số 8 dưới Quan-khẩu, thì nay được tin chết mất rồi, rõ tội nghiệp! Việc này sở cẩm vẫn còn đang phải xét cho rõ manh-mối.

Nghề đời vẫn thế. — Nghe nói ở một hiệu buôn kia, xảy ra một việc người đốc-công hành-hạ và lăng-mạ người làm công thậm-tệ, nên cực chẳng đã, trong bọn đã có ba người cùng xin thôi một lúc. Chẳng biết họ xin thôi có bằng chứng gì rõ rệt không, hay không khéo lại bị người đốc công thưa bỏ việc làm thì thực là rầy-rà lắm.

Hỉ tín. — Được tin đến ngày 29 mars này, ông Lê quang-Lĩnh, buôn-bán ở phố Chavignon số nhà 18, sẽ làm lễ thành-hôn cho con giai trưởng là M. Lê-quang-Cường, làm việc tại công-ti Minerais et Métaux. Vậy có lời mừng cô dâu chú rể bách niên giai lão.

Du côn ăn cắp. — Tên Ng-văn-Giai 20 tuổi, vô nghề nghiệp, vô gia cư, bị bắt được ăn cắp và sau tối đu đồng, nên phải bắt tống giam để hậu xét.

Hội Trí-tri Hai-phòng. — Kính trình các hội-viên hội Trí-tri Haiphong.

Đến chủ nhật 27 mars 1927 này đúng 3 giờ rưỡi chiều, kính mời các ngài lại hội-quán hội Trí-tri ở phố Đường-Cát để họp đại hội-đồng thường niên. Nay kính mời.

Chánh hội-trưởng.
Nguyễn-hữu-Tân

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Kẻ trộm bị bắt. — Năm người lính phủ binh đi tầm nã một đứa tù vượt ngục. Tù chưa tìm được mà bắt được ba đứa bạn thầy danh tại xóm chợ Cống. Ba đứa ấy đã đi trộm của người ta về vào một nhà kia cũng là nhà một đứa trộm đang bị giam ở Tòa Phủ đang chia nhau thì bị bắt.

Bọn ba đứa này ăn trộm mà lại đi bằng xe ăn mặc cực kỳ tử tế, khi chúng nó chia của với nhau thì đứa nào cũng có mặt cái lốt công tử bột rất hiệp thời thế thì chúng nó đi trộm dù có đi nửa đêm hôm tăm tối mà ai lại bắt một công tử đi xe bao giờ. Bởi cớ ấy mà ngày nay kẻ trộm đi giữa thành phố xem chừng dễ hơn là đi ở nơi nhà quê mà bất cần giờ nào đi xe cũng được tự tiện cả. Sự này mong sở cảnh sát gia công tuần phòng thì mới được yên.

Lấy dao đâm chồng. — Tại xóm Phú-xuân [illegible] một người đàn bà nhơn có sự bất bình với chồng mà dám lấy dao toan đâm chồng cho đỡ giận, người chồng lập tức đem việc ấy kiện phủ thì đã tống giam ngay đưa về sở để trị tội.

(Xem trang thứ ba cột thứ ba)

Quyển thứ chín
TRUYỆN
Ba người Ngự-lâm pháo-thủ
ĐÃ XUẤT BẢN RỒI
Giá: 0$05

SÁCH MỚI XUẤT BẢN
LA COMPOSITION FRANÇAISE
aux examens franco-annamites
của M. L. HOULLIER
Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam
Bán tại nhà in bản-quán
Giá mỗi quyển. . . . 0$30
Tiền cước mỗi quyển . 0 , 12
Ai ở xa xin viết thư về cho ông BÙI-XUÂN-THÀNH
61 — 63, Rue du Coton — Hanoi

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

...Marius fut convaincu que « monsieur Gillenormand », à dater de ce jour il ne l'appela plus autrement, avait jeté « le testament de son père » au feu. Il savait par cœur les quelques lignes écrites par le colonel, et, par conséquent, rien n'était perdu. Mais le papier, l'écriture, cette relique sacrée, tout cela était son cœur même. Qu'en avait-on fait ?

Marius s'en était allé, sans dire où il allait, et sans savoir où il allait, avec trente francs, sa montre, et quelques hardes dans un sac de nuit. Il était monté dans un cabriolet de place, l'avait pris à l'heure et s'était dirigé à tout hasard vers le pays latin.

Qu'allait devenir Marius?

LIVRE QUATRIEME

Les amis de l'A B C

I

Un groupe qui a failli devenir historique

A cette époque, indifférente en apparence, un certain frisson révolutionnaire courait vaguement. Des souffles, revenus des profondeurs de 89 et de 92, étaient dans l'air. La jeunesse était, qu'on nous passe le mot, en train de muer. On se transformait, presque sans s'en douter, par le mouvement même du temps. L'aiguille qui marche sur le cadran marche aussi dans les âmes. Chacun faisait en avant le pas qu'il avait à faire. Les royalistes devenaient libéraux, les libéraux devenaient démocrates.

C'était comme une marée montante compliquée de mille reflux : le propre des reflux, c'est de faire des mélanges; de là des combinaisons d'idées très singulières ; on adorait à la fois Napoléon et la liberté. Nous faisons ici de l'histoire. C'étaient les mirages de ce temps là. Les opinions traversent des phases. Le royalisme voltairien, variété bizarre, a eu un pendant non moins étrange, le libéralisme bonapartiste.

D'autres groupes d'esprits étaient plus sérieux. Là on sondait le principe ; là on s'attachait au droit. On se passionnait pour l'absolu, on entrevoyait les réalisations infinies ; l'absolu, par sa rigidité même, pousse les esprits vers l'azur et les fait flotter dans l'illimité. Rien n'est tel que le dogme pour enfanter le rêve. Et rien n'est tel que le rêve pour engendrer l'avenir. Utopie aujourd'hui, chair et os demain.

Les opinions avancées avaient des doubles fonds. Un commencement de mystère menaçait « l'ordre établi », lequel était suspect et sournois. Signe au plus haut point révolutionnaire. L'arrière-pensée du peuple. L'incubation des insurrections donne la réplique à la préméditation des coups d'état.

Il n'y avait pas encore en France alors de ces vastes organisations sous-jacentes comme le tugendbund allemand et le carbonarisme italien ; mais çà et là des creusements obscurs, se ramifiant. La Cougourde s'ébauchait à Aix ; il y avait à Paris, entre autres affiliations de ce genre, la société des Amis de l'A B C.

Qu'était-ce que les Amis de l'A B C ? une société ayant pour but, en apparence, l'éducation des enfants, en réalité le redressement des hommes.

On se déclarait les amis de l'A B C. *L'Abaissé*, c'était le peuple. On voulait le relever. Calembour dont on aurait tort de rire. Les calembours sont quelquefois graves en politique ; témoin le *Castratus ad castra* qui fit de Narsès un général d'armée ; témoin : *Barbari et Barberini* ; témoin : *Fueros y Fuegos* ; témoin : *Tu est Petrus et super hanc petram*, etc.. etc.

Les amis de l'A B C étaient peu nombreux. C'était une société secrète à l'état d'embryon ; nous dirions presque une coterie, si les coteries aboutissaient à des héros. Il se réunissaient à Paris en deux endroits près des Halles, dans un cabaret appelé *Corinthe* dont il sera question plus tard, et près du Panthéon dans un petit café de la place Saint-Michel appelé *le café Musain*, aujourd'hui démoli ; le premier de ces lieux de rendez vous était contigu aux ouvriers, le deuxième, aux étudiants.

Les conciliabules habituels des Amis de l'A B C se tenaient dans une arrière-salle du café Musain. Cette salle, assez éloignée du café, auquel elle communiquait par un très long couloir, avait deux fenêtres et une issue avec un escalier dérobé sur la petite rue des Grès. On y fumait, on y buvait, on y jouait, on y riait. On y causait très haut de tout, et à voix basse d'autre chose. Au mur était clouée, indice suffisant pour éveiller le flair d'un agent de police, une vieille carte de la France sous la république.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Là một tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo, NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(Tiếp theo)

Cậu *Marius* yên trí rằng « ông *Gillenormand* » đã đem di-chúc của cha cậu mà đốt đi rồi. Từ hôm ấy trở đi cậu gọi ông như thế, chứ không kêu bằng ông ngoại nữa. May mà mấy lời cháu ngọc cậu đã thuộc lòng, thì cũng không thiệt-thòi chi cả. Nhưng mảnh giấy đó, mấy dòng chữ đó, cái của thiêng-liêng di-tích lại đó, đã thành ra cái trái tim của cậu rồi, cho nên nó mất đi thì cậu mang thâm-hận. Giấy ấy sau ra làm sao?

Cậu *Marius* bỏ nhà ra đi, không nói cho ai biết rằng đi đâu, cậu cũng không biết đi đâu bây giờ, trong lưng chỉ có ba-mươi phật-lăng, một cái đồng-hồ, với vài ba cái quần-áo cũ gói trong một cái bao. Cậu trèo lên một cái xe ngựa mướn, mặc-cả di giờ, rồi ngẫu-nhiên mà bảo đánh xe về nẻo xóm la-tinh.

Về sau cậu *Marius* ra làm sao?

QUYỂN THỨ TƯ

Chính đảng « Les Amis de l'A B C. »

I

Một bọn xuýt nữa có tên trong sử-ký

Thuở ấy coi bề ngoài tưởng là một thuở nhân-tâm vô tư-lự, mà xét cho kĩ thì hình như quốc-dân có ngúng ngẩy muốn nổi cơn cách-mệnh. Trong thiên-không thoang-thoảng một vài hơi gió, chừng là những gió từ đầu buổi 89, 92 còn sót lại. Lớp thiếu-niên thời ấy đương vào cái độ thay lòng. Người ta vô-tình theo thời thế mà đổi lòng đổi dạ. Thì ra cái kim nó chạy trên mặt đồng-hồ, nó cũng chạy cả trong lòng người. Ai phải bước tới bước nào thì bước tới. Đảng vương chính thì hóa ra đảng tự-do, đảng tự-do thì hóa ra đảng dân-chủ.

Tự-hồ như con nước thủy-chiều đương dưng mà vừa dưng lại vừa lùi lại đến nghìn cách; mà nước tiến lại thoái hay vẫn hay trộn-lộn; bởi đó mà sinh ra những tư-tưởng quái-lạ hỗn-hợp với nhau; có kẻ vừa sùng-bái vua Nã-phá-luân vừa hô-hào tự-do chủ-nghĩa. Ở đây trước-giả chép sử. Những việc này là những việc quáng-lòa về thời-đại ấy. Các dư-luận của người ta lúc ấy qua một giai-cấp. Những nhà tôn-quân theo lý-tưởng ông *Voltaire* đã là quái-lạ, những nhà vụ nghĩa tự-do mà lại sùng-bái họ Bô-na-bạt thì cũng quái-lạ không kém gì, hai cái quái-lạ tương đối.

Nhiều bọn khác lại có phương-thế hơn; biết dò lấy nguyên-nghĩa, biết câu-thúc cho hợp công lý. Nhiệt thành ở chủ-nghĩa nhất-định, có thể trông được những sự kết-quả vô-hạn. Phàm những chủ-nghĩa nhất-định, xui được nhân-tâm lên đến trời xanh mà vẩn-vơ trong cõi tít-mù. Không cái gì dễ khiến cho người ta mơ-màng vọng-tưởng cao-xa cho bằng những định-lý; không cái gì dễ kết-quả nên cuộc mai sau cho bằng sự mơ-tưởng cao-xa. Những cái ngày nay coi là vọng-tưởng, ngày mai thành ra được có xương có [illegible].

Thời ấy bao nhiêu những chính-đảng cấp-tiến hóa ra như những hòm hai đáy của phường quỉ-thuật. Tự-hồ hơi có những ý-kiến huyền-diệu nó muốn làm cho nghiêng-lệch cương-thường, không yên cho kẻ cầm quyền cai-trị, và đương-thời chính-phủ lại đã mất lòng tin của quốc-dân, đã mang tiếng là dùng những cách quỉ quyệt mà dối lòng trăm họ. Tình-thế đã đến như vậy, tất là quốc-dân đã sẵn cách-mệnh rồi. Thâm-ý của chính-phủ mưu-đồ việc phá-hoại những chế-độ cũ thì lại gặp cái thâm ý của quốc dân. Trên muốn giữ hoành chính, thì dưới ương những tư-tưởng phản-loạn.

Thuở ấy nước Pháp chưa có những đoàn-thể lớn bí mật hành-động như là đảng *Tugendbund* của nước Đức, đảng *Carbonari* của Ý-đại-lị; nhưng mà đó đây cũng đã thấy như tổ kiến hang cầy thầm-trộm mà đào dưới đất. Ở *Aix* thì khởi-điểm dựng ra hội *Cougourde*. Ở *Ba-lê* thì đã lập ra nhiều hội như là cái hội *les amis de l'A B C* (nghĩa là những bạn của A. B. C.).

Những bạn của A B C. là thế nào? Là một hội chủ nghĩa bề ngoài thì để lo việc giáo-dục trẻ con, mà bề trong là cốt để luyện-tập lấy nhân-cách của người lớn.

Ai vào hội đó tức tự-xưng là bạn của A. B. C. — *Abaissé* (nghĩa là bị vùi bị hạ, bị nhục), tức là quốc dân Đại-pháp. Quốc-dân bị vùi, bị hạ, thì bây giờ đem nâng quốc-dân lên. Tuy cái chữ tên hội là một tiếng nói lối, nhưng không nên cười. Phàm trong những việc quốc-sự, câu nói lối nhiều khi hóa ra quan-hệ đến vận mệnh một nước. Như ngày xưa cũng vì có câu *Castratus ad castra* mà ông *Narsès* làm nên đến ông tướng cầm quân; lại nhớ câu *Barbari et Barbarini*; câu *Fueros y Fuegos*; câu *Tu es Petrus et super hanc petram*, vân vân.

Bọn bạn của A. B. C. thì không có nhiều người. Chẳng qua là một hội kín mới bắt-đầu lập-thành; gần có thể gọi được là một tụi, một tụi cũng gây nên được những bậc anh-hùng hào-kiệt. Tụi ấy tại *Ba-lê* thường họp hai nơi, gần chợ lớn thì họp trong một cái hàng rượu nhỏ hiệu là *Corinthe*, sau này rồi sẽ nói đến. Gần chỗ Vĩ-nhân lăng, thì họp trong một hàng cà-phê nhỏ ở đường *Saint-Michel*, hiệu đề là *Café Musain*, ngày nay phá đi mất rồi. Chỗ gần chợ lớn thì giáp với xóm thợ thuyền, chỗ thứ hai thì gần với bọn học sinh.

Thường họ hội-nghị trong một cái phòng đằng sau nhà *Café Musain*. Phòng ấy ở tận đằng sau nhà, cách cả một cái lối đi dài mới ra đến phòng khách uống rượu. Phòng có hai cửa-sổ với một cửa thông sang phố *des Grès*, có thang kín để lên xuống. Họ đến đó hút thuốc, uống rượu, đánh bài rồi cười nói với nhau. To tiếng mà đàm-đạo đủ mọi việc, lại nhỏ tiếng mà bàn nhau sự khác. Trên tường thì treo một cái địa-đồ cũ nước Pháp về thời Dân-quốc, những sự ấy cũng đủ khiến cho lính cảnh-sát phải hồ-nghi rồi.

(Còn nữa)

KHẢO VỀ Y-HỌC CŨ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

Các chứng bệnh chân

(Tiếp theo)

Tế thế thần phương

Trị nhất thiết cước khí rất hiệu.

Dùng hai chân trước con xuyên sơn giáp, đốt cháy thành than, nghiền nhỏ, chộn lẫn với ít sạ, bữa tổ nhịn đói, đến đêm khuya hòa rượu uống, hoặc ngồi hoặc nằm cũng được, gần sáng lại uống lần nữa chỉ hai bận uống mà trong vài ngày đi lại như thường được.

Tam tướng quân hoàn

Cước khí chạy vào bụng, đại tiện không thông, dùng phương này thần hiệu.

Nhũ thù du, mộc qua, đại hoàng

Các vị bằng nhau tán mạt, luyện với nước cơm, viên bằng hột đậu, mỗi bận đều phục 50 viên, dùng cành nể chỉ sắc lấy nước làm thang tống hạ.

Ma hoàng tả kinh thang

Phương này trị thái dương kinh cước khí, chân co quắp tê dại, các đốt xương đau, gây sốt ghê rét, không có mồ hôi thần hiệu.

Ma hoàng (bỏ đốt), cát căn, tế tân, bạch truật, phục linh, phòng kỷ, khương hoạt, quế tâm, cam thảo phòng phong.

Các vị bằng nhau gia khương tảo.

Lục vật phụ tử thang

Phương này trị thái âm kinh cước khí, chân co quắp hoặc phù thũng, thường ra mồ hôi (tự hãn) thần hiệu.

Phụ tử 4 đồng
Quế tâm 4 đồng
Phòng kỉ 4 đồng
Trích thảo 2 lạng
Phục linh 3 lạng
Bạch truật 3 lạng
Gia gừng sắc thang uống.

Hổ tiềm hoàn

Thận âm hư, gân xương mềm yếu, không đi lại được, dùng phương này thần hiệu.

Hoàng nghiệt (sao rượu và muối) 3 lạng
Chi mẫu (sao rượu và muối) [illegible]
Thục địa (ấn nát làm hồ viên 5 lạng
Hổ kình cốt (trích dấm) 2 lạng
Tỏa dương 1 lạng 5 đồng
Đương qui 1 lạng 5 đồng
Trần bì 2 lạng
Bạch thược (sao rượu) 2 lạng
Ngưu tất 2 lạng
Qui bản (rích dấm) 4 lạng

Các vị tán mạt, thịt dê cự ninh dừ tán nát ra làm hồ viên, mỗi bận điều phục, dùng muối tống hạ.

Phương án:

Tận âm thể người ta, âm khí ở dưới, âm khuy thì thận hư, thận chủ cốt, cho nên thận hư thì cốt nuy, mà không đi lại được.

Rùa được âm khí của giời đất rất hậu, cho nên dùng qui bản làm chủ. Hổ được âm khí của giời đất rất mạnh cho nên dùng hổ cốt làm tướng.

Hoàng bá chi mẫu thì thoái nhiệt, địa hoàng qui thược thì tư âm.

Âm hư thì dương khí bốc lên, cho nên dùng tỏa dương để ngăn cấm, gia trần bì để hành khí.

Tinh không đủ, phải bổ bằng vị ngon béo, cho nên dùng thịt dê làm hồ viên thuốc.

Tên gọi là hổ tiềm, thế nghĩa rằng hổ là âm, tiềm là phục dùng phương này cho được khí huyết tiềm phục.

Sấn thống tán

Thấp cước khí, rức buốt, dùng phương này thần hiệu.

Đỗ trọng (sao đứt tơ) 1 lạng 5 đồng
Nhục quế 2 lạng
Huyền hồ sách 2 lạng
Tì giải 2 lạng
Một dược 2 lạng
Đương qui 2 lạng
Các vị tán mạt, hòa rượu uống

Gia vị nhị diện hoàn

Thấp nhiệt, chân đầu gối đau vì đau mỏi tê dại, dùng phương này thần hiệu cả.

Bại qui bản (trích dấm) không có thì lấy thục địa thay cho nó
Tì giải (rửa rượu) 1 lạng
Phòng kỷ 1 lạng
Đương qui (rửa rượu) 1 lạng
Hoàng nghiệt (ngâm rượu 1 đêm phơi khô) 2 lạng
Ngưu tất (rửa rượu) 2 lạng
Thương truật (ngâm nước gạo 1 đêm) 4 lạng

Các vị tán mạt, luyện nước cơm viên, mỗi khi điều phục, dùng muối tống hạ.

Tư thiện thư cân kiện bộ hoàn

Đàm thấp huyết hư gân xương mềm yếu, dùng phương này thần hiệu.

Đương qui 1 lạng
Bạch truật 1 lạng
Ngưu tất 1 lạng
Đỗ trọng 1 lạng
Phòng phong 7 đồng
Khương hoạt 7 đồng
Độc hoạt 7 đồng
Mộc qua (tẩm rượu 7 đồng
Xuyên khung (tẩm rượu 7 đồng
Phòng kỷ (tẩm rượu 7 đồng
Nhục quế 4 đồng
Thương truật 2 lạng
Bạch truật 2 lạng
Thục địa 1 lạng
Tang ký sinh 6 đồng

Các vị tán mạt, luyện với hồ viên, mỗi khi điều phục, dùng nước muối tống hạ.

Trị cước khí phương

Phương này thần hiệu lắm.

Ma hoàng (bỏ rễ sao vàng 3 lạng)
Cương tàm (sao) 2 lạng
Nhũ hương (nghiền ngoài) 5 đồng
Một dược 5 đồng
Đinh hương 1 đồng

Các vị tán mạt, mỗi bận dùng 2 lạng hòa rượu uống, thấy mồ hôi ra đến chân thì khỏi.

Rồi dùng ngải chỉ thang mà rửa chân, nhưng trước khi rửa, lấy phải uống 3 chén rượu.

(Ngải chỉ thang là tảo, 1 cân, mai bèo dâu, lấy những cành non chế nước rửa).

Gia vị tứ giác hoàn

Phong, hàn, thấp, cước khí do can thận hư, dùng phương này thần hiệu.

Hổ kình cốt (trích dấm) 1 lạng.
Thiên ma 1 lạng.
Mộc qua 1 lạng
Nhục thung dung (tẩm rượu) 1 lạng
Một dược 5 đồng
Nhũ hương 5 đồng
Xuyên ô 1 lạng
Ngưu tất (tẩm rượu) 1 lạng 5 đồng

Các vị tán mạt, luyện với rượu, viên, mỗi bận điều phục 60 viên dùng rượu hòa nước ấm tống hạ.

Đương qui niêm thống thang

Phương kể ở môn đau vai.

Chứng bệnh qui bung

Ngực cao lên và rắn trắc như [illegible] con rùa.

Chứng bệnh do phế kinh bị hỏa tà lấn nhiều mà xương ngực phải cong lên, cho nên ngực cao và rắn, trị nên thanh phế dáng hỏa, như bài hạnh nhân tiễn sau đây.

Phụ lục

Hạnh nhân tiễn

Đại hoàng (chế rượu) thiên môn đông, hạnh nhân mộc thông, tang bạch bì, đình lịch, thạch cao

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

CHO ĐƯỢC HỦY TUYỆT CÁC SỰ ĐAU ĐỚN NHỨC NHỐI

Nếu mà phải chịu các sự đau đớn khốn cực, ngoại trừ các bịnh đau ngoài da, thì là bịnh sưng gân, đau gân cốt, đau và sưng trong tử cung, đau mấy cái lắt léo, nhiều khi nó đau nhức thấu lên trên đầu, dưới chân thì sanh ung độc, chảy máu, chảy mủ, chảy nước vàng.

Những bịnh khốn khổ ấy cũng bởi huyết hư mà sanh ra.

Bởi vậy muốn hủy tuyệt muôn ngàn sự tai hại ấy, bịnh hoạn ấy thì phải tìm biết tại nơi máu huyết mà sanh ra.

Thuốc *DÉPURATIF RICHELET* thì làm cho huyết trở nên tốt, nhiều ông danh sư đại tài đều rập một tiếng mà chứng rằng : thuốc *DÉPURATIF RICHELET* là một thứ thuốc hiệu nghiệm mới tìm để khử trừ các chứng bịnh vì máu huyết, nó làm cho trở nên tinh khiết.

Mấy nhà thuốc đều có bán, chỗ trữ tại nhà thuốc chánh của ông L. Solirène o ngang nhà hát tây, Saigon.

Nếu rủi mà hết thì gởi ngay qua hãng nơi Laboratoire de L. RICHELET de Sedan, 6, Rue de Belfort, BAYONNE (Basses Pyrénées).

Dư luận Nam-kỳ

Đường thực nghiệp nước nhà

Gần mười lăm năm nay, óc dân ta đã tỉnh, trí dân ta đã khôn, không vì bả vinh hoa mà say đắm, không vì mối quyền lợi mà tranh dành, trên con đường thực nghiệp dân ta đã biết cùng nhau nối gót, chen chân, kề vai, ra mặt.

Từ các thôn thành cho đến các hương thôn đã thấy người Annam ra lập-hiệu, từ nơi đồng bái cho đến chốn sơn-lâm đã thấy người Annam ta ra khai khẩn. Ai có dạ với đời trông thấy lòng quốc dân ta như thế mà không vỗ tay reo mừng. Vì đường thực nghiệp có mở mang thì dân sanh quốc kế mới không đến nỗi quẫn cùng, mà cái cơ nghiệp phú cường sau này mới có thể trông mong được.

Kìa lên như một nước đi chinh phục nước người, vượt muôn trùng biển, tốn muôn mạng người, của bao không tiếc, công tốn chẳng từ, cho đến nhỏ như những người lìa quê cha đất tổ, bỏ vợ dại con thơ, đem mình làm khách [illegible] há không phải là vì cái sanh kế của quốc dân, của bản thân, mà phải như thế a? Vì đường sanh kế đã quẫn bức, thì tánh mạng của mình cũng không thể giữ gìn, nữa là công, là của, là vợ, là con. Thầy mạnh có nói: « dân dĩ thực vi thiên » cũng là lẽ đó.

Ấy đó đường kinh-tế có quan hệ với vận mạng của xã hội như thế, thì những người [illegible] trương về thực nghiệp, há không phải là các vị ân nhân của xã hội sao? Nước ta đã được nhiều người biết [illegible] trương về đường thực nghiệp há không phải là một việc đáng mừng sao?

Nhưng mừng thì mừng vậy, chớ lo vẫn thêm lo, vì muốn cho đường thực nghiệp được mở mang bền vững thì phải có một cái tư bản cho nhiều. Tư-bản có với thực nghiệp cũng như máu đối với thân người, máu không đủ chi phối trong mình người thì người phải mòn mỏi xanh xao, tư bản không đủ sức chi phối cho đường thực nghiệp thì [illegible] tư bản của các nhà doanh nghiệp ở nước ta ra thế nào? Trong 25 triệu người chỉ được có vài mươi người mà trong vài mươi người ấy chưa hẳn toàn là nhà doanh nghiệp. Nếu ra doanh nghiệp mà tư bản kém cỏi thế ấy thì sao cho định nổi với thiên thời với nhơn sự, rồi rốt cuộc lại phải tiêu diệt ngay. Vậy nay muốn cho đường thực nghiệp được mở mang tại quốc dân ta cần phải mau mau hiệp cổ-phần lập công ti đã, công ti đồn điền, công ti ngân hàng, công ti thương mại, công ti ngân hàng các công ti ấy chúng ta cần phải lập thành tất cả. Nhưng một bước đầu tiên mà sáng thành tất cả các công ti ấy thì không phải là sức của quốc dân ta làm nổi, vậy ta nên lựa coi công ti nào nên dựng trước, công ti nào nên dựng sau, theo thứ tự, tùy lực lượng mà làm.

Mấy lâu nay ông Lê-văn-Gồng hoặc viết nhựt trình, hoặc đi diễn thuyết khuyên dục quốc dân ta lập một cái công ti ngân hàng để chi phối cho các nhà thực nghiệp, và giải phóng quốc dân trong đường kinh-tế, ấy là một việc rất nên làm, nhưng sao đến nay chưa có hiệu quả! Vẫn biết lập nên một cái ngân hàng, không phải là dễ, nhưng đối với đồng bào Nam-kỳ ta là người dân nổi tiếng giàu có, thì cũng không phải là việc khó khăn gì. Đồng bào ta ơi! hăng hái đi, cổ võ nhau đi, tán thành mau đi, tôi xin cầu chúc cho nhà Việt-Nam ngân hàng mau thành lập và kinh lợi nhiều với quốc dân.

C. L. B.

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, A. Dejean de la Bâtie, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá...... 1.50
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá.... 3.00
(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán

Những hồi từ đầu, đã in thành sáu quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Phần thứ nhất	Quyển I	223 trang, bán	0$50	
	— II	203 —	0 45	Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển . . 0$20
	— III và IV	159 —	0 35	
	— V và VI	193 —	0 45	Cả bảy quyển gửi làm một gói . . . 0,70
	— VII và VIII	319 —	0 65	
Phần thứ hai	Quyển I	313 —	[illegible]	
	II và III	297 —	[illegible]	

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiểu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Luyện tập quốc-văn

Bức thư gửi khuyên bạn

Đêm đông buồn, gió đông lạnh, một mình độ ngồi thơ thẫn trước ngọn đèn xanh, với vài ba cuốn sách đem tư tưởng vào một « thế giới vô hình tiền » mà « quan-sát » mà « du-lịch ». Đương lúc tư tưởng bồn-chồn bát ngát; chợt nhớ-tưởng đến một người cố-hữu Kim-lan đương miệt-mài trên con đường văn-học biển-thánh rừng nho ở chốn xa xôi cách trở quan-hà tức là ngộ huynh. Độ liền vội vàng lấy giấy bút định viết bức thư để tỏ chút tình mong nhớ. Đương đi lấy giấy bút, thời nghe tiếng gõ cửa. Bụng bảo dạ: « Quái, đêm đông lạnh lẽo thế, mà ai còn quá yêu đi gót ngọc đến thăm lúc thế này này! Ra xem thời té ra là mấy anh em ở nhà quê ra thăm mình nhân thể ra chiêm cảnh chốn đô hội phồn-hoa. Thế là thành ra việc mình định làm ngay thời lại phải xếp đến hôm sau đó!

Con tạo cũng khéo chiều người nhỉ? Hôm sau chừng 12 giờ trưa, đương lúc mải miết xem văn-tế của cụ lanh-mụ « Bossuet » rất lâm-ly cảm động; chợt nghe nhai bát tiếng gõ cửa. Vội vàng chạy ra xem ai đó, có việc gì? Thời ra là người chạy thơ đưa cho một cái thơ của ngộ huynh. Được thơ bụng mừng rỡ nửa áy náy không biết là thơ ai; tin vui hay tin buồn. Mở vội vàng bóc thơ xem. Té ra là một bức thơ của người cố-hữu cái tình, tối hôm qua mình định viết thơ thăm, vì nghĩ anh em lâu ngày ly biệt, lại cả hai đường đều vắng hơi thưa tin!

Được thơ xem xong, lòng độ chan chứa mối tình sầu như ai-oán, như bứt rứt, như nung như nấu, vì thương tâm khổ-tứ sao người tri âm bị điều buồn rầu bất công. Là vì một bức thư chính ngộ-huynh gửi cho một người nữ học-sinh kia; ai ngờ người vô liêm xỉ ấy lấy dấu tình mà lừa dối ngộ huynh một cách bội bạc như thế!

Ngộ-huynh ơi! Đến đó đáng buồn thật, đáng hối-hận thật; nhưng cũng là đều thường tình chứ có lạ gì! [illegible] tưởng cao tượng của ngộ-huynh, ai chứ như độ đây thời độ đã biết rõ lắm rồi. Ngộ huynh không phải là con nhà bất lương vô-đạo, thất-đức, mà tạng độ dám lấy tuần-chính làm biểu-chứng cho ngộ-huynh là một người có tư-tưởng, có kiến-thức; am thuộc nhân-tình thế-thái, am thời mẫn-thế, biết cách tiếp nhân xử thế; vốn con nhà gia thế dòng dõi trâm anh thế-phiệt. Dẫu ngộ huynh có viết thư gửi cho một người nữ-học-sinh kia nữa; nhưng người mà được đánh bạn giao-du với ngộ-huynh thời mới biết tấm lòng quảng đại cao thượng của ngộ-huynh được! Vì xem (affection) mà không phải là một bức thư « dục-tình » (passion). Cái tình đây là « ái-tình » cao thượng không phải là cái « dục-tình » đê mạt của bọn người vô-tri vô-thức, hoa-nguyệt giăng gió đâu! Cứ như bản thảo ngộ huynh gửi cho độ; độ xem, mà chúng xem nhiều lần thời lại càng cảm-phục cái tình cao thượng của ngộ-huynh. Độ xin phép trích một câu rất thâm thúy rất chánh đáng làm biểu chứng cho tấm lòng bằng tâm thành thực của ngộ huynh, ngộ-huynh nói rằng: « Thưa cô, một đôi giai tài gái sắc yêu nhau, lấy nhau cùng nhau, là điều thường tình của trời đất. Nhưng tôi đem lòng yêu cô, vì tưởng cô là người thục-nữ trinh-tiết, dòng dõi trâm-anh thế phiệt, khuê các. Và cái lẽ sở dĩ mà tôi đem lòng yêu cô là vì thế. Giữ giả mà cô đã đi lại với người nào khác rồi, thời ai cứ như tôi, dẫu có con ông nọ bà kia đấy tôi cũng không thèm. Bởi vì ưa cái yêu hoa yêu lúc hoa tươi, hoa tàn nhị rữa còn với làm chi.

Người có học thức xét câu nó thâm thúy, đó ai dám bảo ngộ huynh là đồ mạt đời vô liêm xỉ chứ? Ngộ huynh biết rõ người ấy là dòng dõi khuê các trâm-anh; nhưng không phải con ông to bà nhớn, có lầu hồng gác tía mà ham-mê, cũng không phải vì tài sắc mà mê, mê là mê tính-nết, hiền hòa, mê là mê nết ở đoan trang mê là mê ở đức nữ trung trinh. Ấy cái « yêu » của ngộ-huynh, cái « tình » của ngộ-huynh cao như thế, ai dám chỉ-trích bài-xích chứ???

Còn sợ người vô-tri-thức kia, ra như dùng cái thơ đó trêu tức ngộ-huynh; xin ngộ-huynh lấy lòng đại-lượng bỏ ngoài tai, vì người ta đọc thơ ngộ-huynh, mà không biểu ý-kiến ngộ huynh. Độ quyết rằng: Trong thơ ngộ-huynh không có nói chuyện gì về phong-tình ăng lơ chi hết cả. Ngộ-huynh lại nói câu rất chí-lý rằng: « Nếu giời không xe sợi xích-thằng, thời xin hợp giả thơ lại cho! » Vì người ta thường nói « ép dầu ép mỡ ai nỡ ép duyên! » Và tôi không quen cái thói nguyệt hoa, ép liễu nài hoa! » Ấy thế nếu người ta không bằng lòng nhận lời, thời phải giả thơ lại như nhời ngộ-huynh xin mới phải. Lại không giả thơ, và muốn dùng cái thơ ấy ra như trên ghẹo cái « cuối gậy » của ngộ-huynh, thời người mà ngộ-huynh viết thơ cho chẳng là « gàn lắm » ư? Nếu lại còn chực ghẹo tiết ngộ-huynh, lên mặt cao với ngộ-huynh chẳng là « vô tri » lắm ư? Vì nào ngộ huynh có ép chi họ hay có làm gì đến họ. Chẳng qua là bởi ý kiến họ có ưng hay chẳng ưng thôi chứ gì?

Nhưng mà để tri việc đó làm chi cho bõ thọ hử ngộ-huynh? Thế đã như thế thời ta cũng ngồi yên như thế vậy, con trời còn đất bấy còn đây đấy mà! Ngộ-huynh ơi! Độ thiết nghĩ người mà biết tự trọng mình như ngộ-huynh cầm bút viết thơ đó, hẳn đã nghĩ kỹ, và hẳn có thiếu gì kia có làm dấu gì « tình nghĩa » « ân ái » chi đây. Chứ bỗng dưng đâu thêm vào bức viết những câu văn cẩm tú nhưng bỏ nhẳng ngọc phun châu như thế? Này họ làm ra mặt cao thượng như thế, như có phải là cao thượng gì đâu! Họ tức như « cây sậy » mà nhà ngụ ngôn Lã-phụng-Tiên đã nói trong cuốn sách « Luân-lý » mình thôi chứ gì?

Thôi, ngộ-huynh ạ! Ta là bậc nam tử, nam-nhi, đương lúc văn học cạnh tranh. Ta hãy gác những điều vô-ích ấy ra ngoài tai, hãy gắng sức luyện tập văn chương thơ phú, sôi kinh nấu sử. Hãy bắt chước những bậc vĩ-nhân mặc khách, tao khang học cho biết lên đến nẻo thiên thai, về đến nơi địa lý, biết chơi mây đỡ khí, dạo rừng nho bể thánh, cho thành nhân tài đắc dụng. Mai ngày ra gánh vác giang sơn, hầu trông hồ... vang lừng khắp năm châu cho khắp cả sâu giếng nghe thấy tiếng bọn nam nhân tài tử con nhà Lạc-Hồng, hồ thẹn bỏ công đèn sách « Hồ-thỉ-nam-nhi » ư?

Hiền-huynh nghĩ sao?

Phi Nân Trần-ngọc Bản.

VĂN UYỂN

Cái võng

Đeo dâng mấy dấu số phận đưa
Nhưng chẳng nết ấy chẳng bao chừa
Muôn giây thân ái lòng thêm vững
Trăm mắt tình đời trí chẳng thua
Kẻ thức ta cười vui múa hát
Người mê ta chẳng hát say sưa
Gặp cơn nắng lửa lòng thêm vững
Vững vẽ đưa người trận gió thưa.

Đề tranh sơn thủy

Non nước khen ai khéo vẽ với
Cỏ cây xanh tốt khắp đôi nơi
Đường vào đồng núi thênh thênh bước
Thuyền tới đầu ghềnh nhẹ nhẹ bơi
Bóng ác lửng lơ trên ngọn núi
Sương sa mù mịt dưới chân trời
Giang sơn muôn dặm tan tầy tí
Tựa án nhìn xem cũng thảnh-thơi.

Chờ sen

Thấy nói loài sen rất thọ trường
Có sao đầy bỗng vắng mùi hương
Nay chưởng còn đợi long vân hội
Mai đã thêm tô quý thọ đường
Nhờ nước tốt trơ son phấn nhị
Ơn trời tô điểm bạch, thanh, hương
Tiết hoa sẵn tới mau mau nở
Đua với trăm hoa chốn cạnh trường.

Cái chiếu

Khen ai thêu dệt đặt nên hình
Chẳng đâu thì hoa cũng đã thành
Cho chiếu nhân dan không giá lạnh
Điểm tô đài các được thanh-danh
Chờ khi [illegible] đỏ mong ơn chúa
Hay lúc đai vàng ở phận khanh
Sập ngự nghênh ngang cùng thượng sĩ
Thử xem câu chuyện bậc đàn anh.

Chơi Hồ-tây

Sáng giăng

Quanh Hồ lặng ngắm bóng trăng treo
Cùng bạn chia vui cảnh quạnh hiu
Một dãy lá xuân lay dẻo dắt
Đôi bên hồ nước sắc trong veo
Dưới giăng lấp lánh muôn làn sóng
Mặt nước thênh-thang mấy mái chèo
Bóng thỏ đôi vầng soi dạ khách
Càng nhìn càng ngắm lại càng yêu.

Đề quyển sách nho

Rõ ràng giấy rách vẫn bền lề
Của báu nhà nho vốn tiếng mê
Dẫu nát còn lo hồn Khổng, Mạnh
Lờ mờ vẫn rõ nói Tai, Tăng
Đi Vương Nam Bắc không qua khỏi,
Âu, Á xưa rầy dễ dám chê
Năm mới phong trào khi bốn cửi,
Nhìn xem tác tựa lúc đi về.

Thầy đồ tự trào

Giống rồng thời lại nở ra rồng
Gảo hóa nghề riêng há quản công
Một tập văn tàn khuôn hiếu nghĩa
Dăm pho sách nát đạo từ, trung
Luân thương vì được đám ba nhẽ
Châu, Lỗ, còn trông một tấc lòng
Chẳng ngại ngó khoai, thay cuộc thế
Vui cùng đàn trẻ giống Tiên-long.

Bùi-xuân Hòe
An-Sinh

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

Đến ngày 28 mars hồi 16 giờ tại sở công-chính sẽ gọi lĩnh trưng mở rộng và sửa lại các cầu con ở chỗ km 0 đến 6, ở đường hàng tỉnh số 21 bis, ở Sơn-tây.

Công việc làm đáng 1901$50.
Ký quĩ tạm 60.00.

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI:

« NHỮNG KẺ KHỐN NẠN »

(LES MISÉRABLES)

Soạn giả: Victor Hugo
Dịch-giả: Nguyễn-văn-Vĩnh
VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN: Phần thứ nhất, quyển thứ 1, mỗi quyển.		0$50
—	2, —	0.45
—	3-4, —	0.35
—	5-6, —	0.45
—	7-8, —	0.65
Phần thứ hai, quyển thứ 1,	—	0.45
—	2 3, —	0.50
Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển.		0.20
cả 7 quyển gói làm một.		0.7[illegible]

[illegible] thứ ba và thứ tư, phần thứ nhất đóng nhập một.
— năm — sáu
— bảy — tám
— hai — ba, phần thứ hai

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

MỖI DÒNG CHỮ 0$10 MỘT LẦN

Nhà đất bán (Immeubles à vendre)

Muốn bán một miếng đất linh 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ.

Muốn bán hai cái nhà gạch ở làng Bạch-mai. Một cái hai gian một lối đi, một cái một gian một lối đi. Hai cái nhà ấy cái nào cũng có hai lớp, bể, bếp và chuồng tiêu. Giá một cái 1.500$00 và một cái 800$00.

Hỏi tại số 68, phố hàng Trống, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Xe ô-tô (Automobiles)

MỘT DỊP TỐT

Vì thừa nên muốn bán bớt một cái ô-tô hiệu Peugeot 10 mã-lực, 6 chỗ ngồi, có đủ các đồ phụ. Ai muốn mua đến hỏi tại nhà báo. 5.899

Dịp tốt lạ lùng mà bán

MỘT CÁI XE 5 MÃ-LỰC « CITROËN » 3 chỗ ngồi, mới đi có 5000 km, rất nhiều đồ phụ: Đồng hồ, công tơ, còi, đèn, bao bọc mui v. v. Giá mặc cả.

MỘT CÁI XE 7 MÃ-LỰC « AMILCAR » 4 chỗ ngồi, mới sửa sang lại chạy rất tốt.

MỘT CÁI MÔ-TÔ « MONET GOYON » được thưởng về cuộc sổ số tại trường đua xe đạp. Chưa dùng đến. Giá 200$00.

Hỏi tại: ETABLISSEMENTS BANIER « AUTO-HALL »
12, Rue Borgnis Desbordes, Hanoi 6.071

Đồ-đạc (Mobiliers)

Đồ-đạc muốn bán. Giá rất rẻ Hỏi tại số 24, phố Maréchal Joffre, từ 8 đến 10 giờ. 6075

Súng và chó săn (Chasse)

Muốn mua một khẩu súng săn « Verney Carron » calibre 20. Hỏi tại nhà-báo. 5.766

Muốn mua (On achète)

Muốn mua tủ gương đựng quần-áo tủ kính đựng sách vở, bàn giấy. Giá rẻ. Hỏi tại nhà-báo, 5.891

Sách vở (Livres)

Muốn mua một pho tự-vị cũ « NOUVEAU LAROUSSE Illustré. Đủ 7 quyển một pho. Hỏi tại số 20, Phố Tiền-Tsin, Hanoi. 5.76

Muốn mua một « collection Đăng-cổ tùng-báo. » Ai muốn bán hỏi tại nhà báo. 5.809

BƯU-ĐIỆN VĂN LỆ 0$60
Tiểu-thuyết TÂM LÒNG KIÊN-TRINH 0$20
Bán tại LƯƠNG-BẢO, bijouterie, 112, Changeurs, Hanoi. 6.054

Lạc con (Mục này đăng không lấy tiền) (Enfants égarés)

Tên tôi là Nguyễn-thị-Tình ở làng Phú-thụy, tổng Kim-sơn, huyện Gia-lâm, tỉnh Bắc-ninh có đứa con gái tên là Nguyễn-thị-Cống, gả chồng cho M. Phùng-văn-Lợi ở số nhà 5, phố Takou, Hanoi làm ký-lục buồng kho-bạc sở Kinh-thiên « Direction d'artillerie » đã được năm năm nay, không có điều gì, duy đến mồng mười tháng giêng năm nay, nó xin phép chồng nó đi lễ đền Hùng-Vương Phú-thọ. Đến 19 tháng giêng hồi độ bốn giờ rưỡi chiều, tôi thấy con gái tôi về và mang một con lêng ở Nam định về làng tôi Phú-thụy, tôi có bảo cháu phải về nhà chồng. Hôm sau cháu có mang cả quần áo hoa nhẫn bảo ra Hanoi. Đến tối hôm 23 tháng giêng thấy chồng nó về hỏi tôi sao nhà tôi lễ mãi không về, tôi lấy làm lạ lắm. Tự ấy đến nay tôi cũng chưa thấy ở đâu c. Vậy ông bà nào có thấy cháu lưu lạc, tạm trú ở đâu thì phúc mách bảo cho.

Tên cháu thì có nhiều: Tên ở làng là Cống, sau lưu lạc ra Hà-thành vài năm thời thành ra mỗi nơi một tên: « Bách, Phúc, Qúy, Em con, » năm nay cháu 25 tuổi, người trắng chẻo, hai bên má một bên có hằn hơi đo đỏ ở dưới gò má, hai bàn tay lúc nắm lại chỗ lòng cạnh ngón tay út thì lép kẹp.

Mẹ đẻ: Nguyễn-thị-Tình
Anh ruột: Nguễn Mậu-Hanh
Chồng: Phùng-văn-Lợi
Ở số nhà 5 Phố Takou Hanoi

6076

Tên tôi là Trần-thị-chiu, vợ góa M. Nguyễn-đình Nhi, tức Chánh-Nhi, ở làng Phượng-lâu, tổng Thanh-cù, huyện Kim-động tỉnh Hưng-yên, xin kính trình để các ông các bà biết rằng: Nguyên tôi có sinh được một người con trai, tên là Nguyễn-văn-Long, tức Còi, người dong dỏng cao, mặt hơi rỗ, da ngăm ngăm đen, ngày 1er tháng 2 năm Tân-dậu tự-nhiên cháu bỏ nhà ra Haiphong làm ăn, năm đó cháu đã 18 tuổi, đến năm nay (Đinh [illegible]) đang làm ở Haiphong, tôi nghe tin cũng đã ra tìm 2, 3 lần mà không gặp, và thường cháu cũng gửi thư về thăm, bà nội cháu và mẹ, nhưng giấu chỗ ở, kể đến năm thứ 3, cháu lại gửi thơ về nó rằng: ông chủ người Tây đem vô Saigon làm, từ năm ấy đến nay vô âm-tín, vậy tôi xin tạm vài hàng, đăng lên báo chương để nhờ Qui ông Qui bà nào, biết tin tức cháu ở đâu xin viết thơ về mách bảo giùm, và làm phúc cho tôi biết tin để tôi đi tìm cháu, hoặc giao tờ báo này cho cháu xem, để cháu biết tin ở nhà là thế, mà về thì sau tôi xin hậu tạ và rất cảm ơn các ngài vô cùng.

Ký tên: Trần thị Chiu, village Phượng Lâu, Kim đông à Hưng yên.

Lặt vặt (Divers)

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán 5.808

Số 82

TÂY-DU

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Tôn-hành-giả nói:

— Dám bẩm sư-phụ! Tôi từ thuở nhỏ đến giờ, về việc vợ-chồng, thật quả không hiểu. Thôi thì để *Chư-bát-giới* ở lại đây.

Chư bát giới nói:

— Sư-huynh không nên ép tôi phải nghĩ cho kỹ mới được.

Tam tạng nói:

Hai người đã không muốn, hay là *Sa ngộ tĩnh* chịu khó ở lại?

Sa tăng nói:

— Sao sư-phụ lại dạy như thế. Đệ-tử này từ khi vâng lời khuyên bảo của đức *Quan thế âm Bồ tát* đã cải ác vi thiện, đi theo sư-phụ, khi nào lại còn dám tham những sự phú quí. Lòng này quyết đi theo đến *Tây phương*, thà chết thì thôi, chứ không bao giờ dám làm những việc càn dở ấy.

Người đàn-bà thấy mấy người không ai chịu nhận, tức thì quay mình trở vào, đóng xầm cửa ngang lại, để mấy thầy trò *Tam tạng* ở ngoài, cơm chẳng có mà nước cũng không, không thấy một ai ra đến đây nữa.

Chư bát-giới nóng lòng sốt ruột, có ý oán trách *Tam tạng* rằng:

— Sư phụ nghĩ dở quá, cãi lý với họ làm chi, chỉ bằng ta cứ ầm-ừ, để họ dọn cơm chay ra đây cho chúng ta ăn. Đêm nay hãy biết ngủ đây, sáng mai thuận hay không thuận, tự ở lòng ta, can chi mà ngại. Bây giờ để họ đóng cửa như thế ta tại đây, lòng không dạ đói, sáng mai ta đi làm sao cho nổi

Sa tăng bảo *Chư bát-giới* rằng:

— Sư-huynh nhận ở làm rể nhà này cho rồi!

Chư bát giới nói:

Không nên ép tôi, phải nghĩ cho kỹ mới được!

Tôn-hành-giả nói:

— *Chư bát giới* hiền-đệ ơi! Nếu hiền-đệ chịu nhận thì sư phụ ta tức là thông-gia với bà chủ đây. Người làm rể nhà này thì tha-hồ mà ăn tiêu, vì nhà này sẵn bạc dư tiền, của hồi-môn tất bộn. Tiệc cưới linh đình, chúng ta cũng được dự cuộc vui-vẻ. Thế thì người ở lại đây mà phá giới lấy vợ, thế là trọn cả đôi đường.

Chư bát-giới nói:

— Nếu vậy thì tôi đây chẳng hóa ra thụ giới rồi lại phá giới, bỏ vợ rồi lại lấy vợ ru!

Sa tăng nói:

— Thế ra *Chư-bát giới* sư-huynh nguyên trước đã có vợ rồi à?

Tôn-hành-giả nói:

— Nhà ngươi chưa biết rõ *Chư-bát giới* nguyên là con rể nhà *Cao* thái-công ở nước *Ô-tư*, vì *Lão tôn* này thu phục được nó. Và hắn lại được nghe lời khuyên-bảo của đức *Quan thế-âm Bồ tát*, cho nên bất-đắc dĩ mà phải bỏ vợ đi theo sư-phụ ta sang *Tây phương* cầu kinh. Ta chắc rằng hẳn phải biệt lâu ngày, vậy rồi nghe nói đến việc ấy, lại động lòng mà muốn phá giới.

Tôn hành-giả ngảnh lại bảo *Chư-bát-giới* rằng:

— Thôi thì hiền-đệ cứ ở lại mà làm rể nhà này. Nhưng tất sao cũng phải lạy *Lão tôn* này mấy lạy thì *Lão tôn* này mới cho-phép mà tác-thành cho.

Chư bát giới lại tìm lời chống-chế mà rằng:

— Thế ra các ông đều chung một lòng mà cố buộc cho *Lão chư* này phải mang tiếng xấu. Người ta thường có câu rằng: « *Hòa thượng tức là con ma đói trong sắc giới* » Loài người không phải gỗ đá, kể mấy kẻ vô tình, nhưng hễ mới luống những thẹn-thùng, thành ra không ai chịu nói. Đêm nay cơm nước chẳng có, đèn lửa cũng không, chúng ta chịu khổ đã đành, nhưng con ngựa kia sáng mai còn phải mang nặng, còn phải đi xa, mà bỗ nó đói một đêm thì có lẽ sáng mai chỉ đem lột lấy bộ da cho rảnh. Vậy các ông hãy ngồi cả đây, để *Lão chư* này dắt ngựa ra chăn một lúc.

Chư bát-giới nói xong, tức thì đứng dậy, tháo bộ yên ngựa xuống, rồi dắt ngựa ra đi. *Tôn-hành giả* bảo *Sa tăng* rằng:

— Hiền-đệ hãy ngồi đây hầu sư-phụ, để *Lão tôn* này lẻn bước đi theo sau hắn thử xem hắn chăn ngựa ở chỗ nào.

Tôn hành-giả tức thì lẻn ra, hóa phép biến hình thành một con chuồn-chuồn, bay theo *Chư-bát giới*. *Chư-bát giới* dắt ngựa ra đi. Những chỗ có cỏ, không thả cho ngựa ăn, lại cứ xăm-xăm mà dắt vòng ra phía cửa hậu.

Bây giờ bà chủ nhà cùng ba cô con gái đang đứng tại đấy mà ngắm xem hoa cúc nở. Bỗng trông thấy *Chư-bát giới* đến, ba cô con gái lui vào nhà trong, còn bà chủ thì đứng ở phía giữa cửa mà đón hỏi *Chư-bát-giới*.

Người đàn bà ấy nói:

— Dám hỏi hòa-thượng định đi đâu bây giờ?

Chư bát-giới buông cương ngựa xuống đấy, rồi chạy lại vái chào mà rằng:

— Dám thưa quí-bà! Tôi thả cho ngựa ăn cỏ.

Người đàn bà ấy nói:

— Sư-phụ anh thật dở quá! Người đẹp trai như thế, nếu chịu ở đây gởi rể nhà tôi, há chẳng sung-sướng hơn là làm một vị *hành-cước tăng* lặn lội đường trường, đi sang *Tây phương* cầu kinh hay sao!

Chư bát giới cười mà đáp rằng:

— Bọn các ông ấy vâng mệnh vua *Đường* đi sang *Thiên trúc* cầu kinh, khi nào dám trái mệnh, cho nên không ai chịu nhận việc ấy. Vừa rồi chúng ở nhà ngoài, đều muốn ép tôi nhận lời, nhưng kẻ mới luống những thẹn-thùng, tôi cũng không dám nói. Và tôi lại e rằng quí-bà chê tôi vì nỗi mõm dài tai lớn vậy.

Người đàn-bà ấy nói:

— Tôi không chê đâu, vì nhà tôi đây không có người trông nom, chỉ muốn được một ông rể để nương tựa, nhưng chỉ sợ tiện-nữ hoặc có chê xấu chăng.

Chư-bát-giới nói:

— Dám thưa quí-bà! Xin quí bà nói với lệnh-ái cho rằng sánh chọn người thật là khó lắm. Sư-phụ tôi người dẫu đẹp trai, nhưng kỳ thực chẳng được việc gì đâu, còn tôi đây mặt mũi xấu xa mà có nhiều pháp-thuật.

Người đàn-bà ấy nói:

— Nhà-ngươi hãy kể cho ta nghe nào.

Chư-bát giới nói:

— Tôi người dẫu xấu-xa nhưng tính rất cần-mẫn. Tôi ở nhà nào thì ruộng-nương nhà ấy không phải dùng đến trâu cày, chỉ một cái vồ-cào của tôi có thể xới được hàng nghìn mẫu đất. Muốn mưa thì tôi có phép cầu mưa, muốn gió thì tôi có phép gọi gió. Cửa nhà thấp hẹp, tôi có thể hóa phép thành ra năm tầng bảy từng. Trong nhà bất cứ việc gì, tôi cũng đều cáng-đáng được tất cả.

Người đàn-bà ấy nói:

— Nếu vậy thì nhà-ngươi nên ra thương nghị với sư-phụ ngươi, xem có bằng lòng cho nhà-ngươi ở đây gởi rể hay không?

Chư bát-giới nói:

— Không cần phải thương-nghị. Và sư-phụ tôi có phải là cha mẹ đẻ ra tôi đâu, tôi muốn ở lại hay không là quyền tự tôi, hà-tất còn phải thương-nghị.

Người đàn bà ấy nói:

— Nếu vậy được! để tôi sẽ bảo con gái tôi.

(Còn nữa)

ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mề-đay, 15 chân-kính
[illegible]
Giá .... 11$50
BÁN TẠI HIỆU
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
3011

Cải-lương Hí-viện

RẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Thu nửa tiền

Tối thứ bảy 26 Mars 1927
TÁI-SINH DUYÊN
(Hồi sa Kim-tiền)
Chèo cải-lương

Tối chủ nhật 27 Mars 1927
TÁI-SINH DUYÊN
(Hồi Manh-Lê-quân họa tranh)
Chèo cải-lương

Hai hồi Tái-sinh-duyên này diễn lần nào cũng được các quí-khách chiếu cố đến xem rất đông và ngợi khen soạn-giả Nguyễn-đình-Nghị khéo phô diễn ra nhiều rõ rất vui và đặt được nhiều giọng hát rất êm-ái.

Tối thứ hai 28 Mars 1927
SÙNG-SƠN TIÊN-CHÚA
Nhị giáng sinh

Sự tích Đức-Mẫu đền Sòng, giáng sinh xuống trần lần thứ hai có biến hóa lắm phép dị-kỳ làm cho dân-gian phải sùng bái một vị tối anh-linh.

BÁ-CÁO VIỆC-RIÊNG

Hiệu Phan Hợp-Thành Đường chúng tôi xin có lời kính trình cùng các ngài biết rằng, nay chúng tôi có mua lại cửa hàng cùng đồ đạc của hiệu Sâm-Mậu bán chè tại Hà-nội, Phố hàng Ngang, số 59, đến ngày 29 mars 1927 tức 26 tháng hai ta thời đôi bên giao-dịch.

Vậy hiệu Sâm-Mậu có công-nợ ai hoặc có công việc chi giao-kết chưa xong, xin mời các ngài đến tính-toán cho xong trước ngày 29 mars 1927 tức 26 tháng hai ta này kẻo sau nầy hiệu Phan Hợp-Thành Đường chúng tôi bất thụ trách nhiệm.

Người mua lại cửa hàng
Phan Hợp-Thành Đường
Kính-khải
6.074

正號金泰獅子
名茶

KAM-TAI
Marchand de thé de Chine

[illegible]

HAIPHONG: Số nhà 140, Phố Khách. Telephone: 272.
HANOI: Số nhà 3, Phố hàng Ngang. Telephone 438.

CHAUFFEUR Ô-TÔ!!

Cần một người chauffeur thật rỏi và cẩn thận biết chữa cả máy nữa. — Phải có bằng độ 5 năm rồi mới được.

Lại hỏi M. H. Ellendt ở Rue de Colomb, số 51, Hanoi từ 5 h. đến 7 giờ chiều.

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ bảy 26 Mars 1927

Thu nửa tiền
Chèo cải-lương
CÂU CHUYỆN ĐỜI NAY THỨ II
(Sự tích thầy ký Trần Hanh)

Diễn lần thứ nhất, tích này có linh 30 giọng ca và hát rất hay, có lý thú và bổ ích về đường luân-lý trong gia-đình (xin xem cáo bạch).

Có bán vé từ tối thứ sáu.

Tối chủ nhật 27 Mars 1927
Chèo cải-lương
CÂU CHUYỆN ĐỜI NAY THỨ II
(Sự tích thầy ký Trần Hanh)

Xin diễn luôn 2 tối để hiến các ngài một cuộc mua vui rất đích đáng. (Có bán vé từ tối thứ bảy).

(Hai buổi này xin lấy vé sớm kẻo hết chỗ ngồi).

Tối thứ hai 28 Mars 1927
CỦA THIÊN GIẢ ĐỊA
Cho hay tạo hóa cầm cân
Của thiên giả địa xoay vần như chơi.
Sự tích rất hay vui trò và buồn cười.

Tối thứ ba 29 Mars 1927
ĐẬU MÃ THẦN GIAO
Trời sanh chẳng phụ người ngay

Bạc tình độc ác báo ngay nhỡn tiền, sắp diễn chèo cải-lương Chữ trinh Thúy-Kiều có 4 hồi.

3006

昌 **Hoàng-Quang-Thiện** 造
BIJOUTIER
CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF
91, Rue des Changeurs, Hanoi
Nhà làm đồ vàng, bạc rất khéo và cẩn thận.

Nhà nào chả cần có?

Khi trong nhà có người thai-nghén sắp đến ngày khai-hoa mãn-nguyệt, ai là không bối rối. Nên vào nhà thương hay nên đẻ ở nhà? Đẻ ở nhà thì sắm sửa thế nào? Nếu không có bà tắm thì đỡ lấy làm sao? Muốn khỏi phải lo về cấu ấy thì nên mua ngay một quyển « SẢN-DỤC-CHỈ-NAM » và cứ theo đấy mà làm.

Khi trong nhà có trẻ-con lại nhiều điều lo ngại hơn nữa. Lúc nó ăn chơi thì nuôi thế nào cho nó cứng cáp chóng nhớn? Lúc trẻ thôi bú thì cho ăn những vị gì? Khi nó ốm đau, không chịu chơi thì cả nhà lo ngại. Đứa bé chỉ giở giời soàng hay là đang nung bệnh gì nặng? Nếu hơi một tý đã đi tìm thầy thuốc thì vừa tốn tiền mà nhiều khi vô ích. Không gì bằng có một ông thầy thuốc sẵn ngay ở trong nhà, nghĩa là mua một quyển « SẢN-DỤC-CHỈ-NAM ». Đứa bé ho ư? Nó còm ư? Cứ tìm những chữ ấy mà tra, sẽ biết ngay bệnh soàng hay bệnh nặng. Bệnh soàng thì ta chữa lấy, bệnh nặng thì ta biết mà đi tìm thầy.

Quyển « SẢN-DỤC-CHỈ-NAM » của ông y-sỹ Nguyễn-văn-Luyện có ích là thế, cho nên từ Nam chí Bắc không có tờ báo nào là không khen ngợi: ngoài Bắc thì có báo *Trung-bắc Tân-văn, Trung-hoa Nhật-báo, Thực-nghiệp Dân-báo, Vệ-sinh-Báo*, trong Nam thì có *Trung lập-Báo. Lục-tỉnh Tân-Văn*, vân vân.

Quan Bác-sỹ Coppin có làm bài tựa để giới-thiệu cùng quốc-dân. Vả lại các chư tôn đã tin dùng sách này đến mấy nghìn quyển thì đủ biết rằng quyển « SẢN-DỤC-CHỈ-NAM » là sách rất hợp thời và thiết dụng hàng ngày trong gia-đình.

Sách « SẢN-DỤC-CHỈ-NAM » bán ở các hàng sách Hanoi và các tỉnh và ở hiệu thuốc **CHASSAGNE**.

Sách giấy 200 trang, có nhiều hình vẽ, giá 0$75.

Furan **BÁN CHIÊU HÀNG** Pervenche

Đại giảm giá

RẺ NHẤT — **Hạ hơn giá bên Pháp** — TỐT NHẤT

Kể từ ngày 15 Mars đến ngày 15 Avril mà thôi

XE ĐẠP **PERVENCHE**
XE ĐẠP **FURAN**
XE ĐẠP **S. A. F.**

Khung gộp, men đen, chỉ vàng, *jantes* nửa kền, tay cầm kiểu Anh, một cái hãm lịch-sự, có xà-cốt, có bơm, có chuông, có carter, bảo đảm một năm, rất nhẹ, giá đáng 60$00, bán	35$00
Cũng kiểu ấy, hai hãm lịch-sự	36.00
Cũng kiểu ấy, rất bền, pneus MICHELIN	38.00
Cũng kiểu ấy, hai hãm lịch sự	39.00
Cũng kiểu ấy, hai máy hãm lịch-sự, men mùi, vàng, đỏ	40.00
Cũng kiểu ấy, hãm dọc kiểu Anh, và yên hạng nặng	42.00
Xe đạp kiểu đại lịch-sự, men xanh, queue de billard và manchon rouge, hai hãm đại lịch-sự, yên hạng nặng, pédales bằng cao-su, moyeux và carter lịch-sự, giá đáng 72$00, bán có	45.00
Cũng kiểu ấy, hãm dọi kiểu Anh, đèn điện	51.00

100 người mua xe FURAN hay S. A. F. đầu tiên, sẽ được tặng một cái đèn đất đẹp.

100 người mua xe PERVENCHE đầu tiên sẽ được tặng một cái *pompe nickelée*, và một cái *timbre Coucou, 2 sons*, hay một đôi *pédales caoutchouc*.

Mua ngay để được đồ tặng (chỉ ai giả tiền ngay hay mua cách lĩnh hóa giao-ngân, mới được tặng). Vì sau ngày 15 Avril 1927, hết vụ chiêu hàng thì giá tăng lên 20%.

M. DEBIOLLE, đại-biểu, 116, Avenue du Grand Bouddha, Hanoi.
Có gởi hàng theo lối lĩnh-hóa giao-ngân. — GIÂY NÓI SỐ 520
3057

Mùa tháng ba. — Mùa tháng ba năm nay chắc sẽ bị mất nhiều vì trong khoảng thượng tuần tháng hai trời ra nhiều cơn gió to dữ quá làm cho lúa lỗ phải bị đằng không phơi mao ngậm sữa được thật nên hại thay. Vậy mùa tháng ba này ở miền hạ bạn có thể trông được vì miền ấy lúa lỗ muộn.

Tù vượt ngục. — Hiện nay tại phủ Thừa-thiên có một tên tù vượt ngục. Tên tù ấy phạm tội ăn trộm bị giam chưa mãn hạn mà trốn, hiện nay đang đi thám nã.

Đứa vượt ngục ấy tuổi độ 32, người thấp, béo dưới mũi bên phía tay trái có cái sẹo nghe đâu phủ có treo giải thưởng một trăm đồng nếu ai bắt được sẽ được thưởng.

Kẻ trộm thuốc chó. — Suốt một năm thì trong tháng mười một tháng chạp là tháng rất nhiều kẻ trộm. Vì tháng ấy tết nhứt gần tới, lũ bất lương không nghề nghiệp chi đi lấy của người về tiêu dùng. Qua đến tháng giêng hai lại là lúc cờ bạc thua kh... cũng đổ ra kẻ trộm. Vừa rồi tại xóm Chợ Cống nhà ông Ưng Tu bị kẻ trộm vào thuốc chết 3 con chó. Nhà ấy lâu nay đã mấy lần trộm vào, khi thì chúng cắt song cửa sắt đã vào nhà xông thuốc mê, song cũng chẳng làm gì được tất, vì người nhà biết thức dậy thì nó phải bị bắt đã hai lần rồi, đến nay chúng nó lại vào thuốc chết cả ba con chó thì cũng có người đã bắt được. Ở xóm chợ Cống cách thành phố Huế chẳng bao xa, vậy mà xóm ấy rất nhiều lũ gian ác và lắm nhà tàng ẩn bọn phi vi, lý chỉ do bởi đường sá tối tăm, bụi bờ rậm rịt mà sinh ra nỗi ấy. Mong rằng nhà nước trồng cho một ít đèn điện có cái ánh sáng ban đêm thời bọn gian tế không dám hè hành thái quá.

TOURANE

Thời tiết và mùa màng. — Trong khoảng từ nửa tháng giêng đến nửa tháng hai, trời tuy là chưa làm nắng gắt, nhưng thường hay có gió bấy thời tiết, đất cát khô khan, lại chẳng hề có được trận mưa nào, cho nên cây cỏ đã gần khô héo. Mùa lúa cũng bởi thế mà những nơi trổ muộn bị gió hao hại rất nhiều, giá gạo bỗng dưng mà cao lên, các nhà nông rất lấy làm lo về nỗi hạn hán.

Mãi đến hôm 18 tháng hai mới thấy trời đất ả-ê, rồi tối lại mưa suốt cả đêm; mưa không lấy chi làm to lắm, nhưng mưa lâu lại nhân đêm mát mẻ, cỏ cây được dầm thấm, đất cát ìm dẽ, thiệt là một trận mưa phỉ thời, dân sự đều lấy làm vui sướng.

Tàu Nhật-bản. — Một chiếc tuần dương hạm của nước Nhật-bản, đến cửa Hàn từ hôm 19 mars, đậu luôn ngoài Vũng Thùng trong mấy hôm, quân lính lên bờ đi dạo chơi đông lắm.

Tàu ấy trước có ghé Haiphong, trong mấy kỳ báo đã đăng rõ ràng hành trình; khi tàu tới nơi đây các vị quan trưởng đến thăm quan Đốc-lý, rồi đi thăm phố Hội-an, có dự tiệc tại tỉnh hai bữa. Ở Huế có đem vào hai chiếc ô-tô đến rước trọng thể lắm, mấy hôm sau lại có hơn mười quân quan đáp xe lửa đi Huế.

Kể tàu Nhật đến đây cũng đã nhiều lượt rồi, nhưng chỉ có lượt này quân quan và lính lên chơi thành phố nhiều hơn cả. Lại cũng lượt này có lẽ người mình mới thấy cách cử chỉ và tánh tình của người Nhật ra thế nào.

Mỗi khi có lính thủy ngoại quốc ghé vào chơi thì ở trong thành thị chỗ nào cũng huyên náo mà thứ nhất là các nơi tửu điếm cùng các ngõ thanh lâu lại càng rộn rịp; mà chuyến này lính Nhật đi chơi nhầy đầy đường, chẳng hề ồn ào một chút nào cả, thỉnh thoảng ghé vào một đôi nhà xem qua, mà khi vào ra đều thủ lễ một cách nghiêm trang lắm; họ dùng lối bút đàm để trò chuyện cũng nhiều, nhưng tiếc thay những người muốn hỏi chuyện lại sợ rồi hiềm nghi mà chẳng muốn lân la, còn những người giao thiệp với họ, lại phần nhiều là người ít chữ nghĩa, rồi câu được câu chăng, tưởng cũng không lấy gì làm thú vị.

Lính Nhật đi chơi ai nấy đều có túi ái tùy lương thực, đai cơm bầu nước, không lúc nào rời bỏ bên mình họ, ít ghé vào quán hàng cũng ít mua chác cái gì dọc đường ngoài chợ. Cái hộp đựng cơm làm rất nhã và khéo lắm, có đủ cả cơm cá và một đôi đũa con chỗ nào họ ghé vào ngồi ăn uống người mình lấy làm lạ mắt rất nhiều.

Cứ theo ý họ thì người mình ai muốn xuống tàu xem cũng được cả, nhưng chỉ vì tàu đậu đã xa bờ mà lại mấy hôm biển động và phần ngại nỗi khác nữa, cho nên nghe như cũng ít kẻ muốn đi.

新民書館

SÁCH-HỌC

PROBLÈMES DU CERTIFICAT	0$50
40 BÀI QUỐC-SỬ	0,40
LUẬN QUỐC-VĂN	0,20
200 BÀI TÍNH-ĐỐ	0,30
300 BÀI TÍNH-ĐỐ	0,30
POUR NOS JEUNES ÉCOLIERS (Lectures C. E. et C. M. — Ouvrage adopté)	0,50
TẬP BÀI THI SƠ-HỌC YẾU-LƯỢC năm 1926	0,35
QUỐC-VĂN ĐỘC-BẢN	0,40
RÉSUMÉS. LEÇONS DE CHOSES	0,25
SƠ-HỌC YẾU-LƯỢC TOÀN-THƯ	0,40
LÊN BẢY	0,12

Sắp xuất-bản
CENT DICTÉES DU certificat.
CHOIX DE DICTÉES expliquées C. E.
VĂN-QUỐC-NGỮ TÂN-DÂN.

TÂN-DÂN THƯ-QUÁN

NHÂN DỊP BẠC CAO
Không đâu có hàng rẻ bằng

[illegible]

ĐỨC-LONG, 90, Rue des Pavillons Noirs (số 90, Phố Hàng Mã-Mây) Hanoi

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

Có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$10

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi

Tại hiệu CHARMEUSE

PHỐ LIÊN-TRÌ, SỐ 43, HÀ-NỘI
(Cuối đường hàng Kèn, bên tay phải, sau Hội-chợ)

Mới đến: Satin may áo, Nhung làm mũi giầy đàn-bà, bí-tất hảo-hạng, mùi xoa các thứ rất đẹp, v. v.

Trong dịp tết này, có giảm giá đi 15%, về tất cả các thứ hàng mới.

Kỳ thi Sơ-học yếu-lược sắp tới nơi,

Các ông Giáo muốn luyện cho học trò, các học trò muốn đỗ được bằng ấy, thì nên mua cuốn:

TẬP BÀI THI BẰNG SƠ-HỌC YẾU-LƯỢC

Của Dương-quảng-Hàm và Dương-tụ-Quán Soạn
(Hiện đã in lần thứ ba)

Sách dày hơn 180 trang. Giá 0$35. — Cước 0$13.

Mua 10 cuốn, xin thêm 1 cuốn.

Mua một cuốn thì gửi bằng timbres postes cũng được.

Thư và mandat gửi cho: Dương-tụ-Quán, Giáo-học Hải-phòng 6.067

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urotormine

Giá 1$80 một hộp
3001

HIỆU KIM HOÀN 玉成
NGỌC-THANH
161, Rue des Changeurs, Hanoi
Đủ các thứ đồ vàng bạc
Gởi hàng theo lối lĩnh-hóa giao-ngân.

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: **1$30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: **0$80**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
81, phố Paul-Bert, Hanoi

Rượu bồ-đào:

TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem kỹ và so sánh cho kỹ kẻo nhầm to!!!

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ *« Tonique Tonkinois »* là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.

POSTES RECETTE AUXILIAIRE HANOI B.

Sở Bưu-điện phố hàng Bồ Hanoi

Hòm bỏ thơ của sở giây thép phố hàng bồ mỗi ngày 7 chuyến lấy thơ. Những thơ từ bỏ vào hộp ấy sẽ được đi rất nhanh chóng.

Ở đây có bán cả các thứ tem, giấy tín chỉ, nhận thơ recommandée, bán và phát những Mandat Tây và Mandat Đông-pháp.

Các ngài có cần nói điều gì xin cứ đến đây lúc nào cũng có người chực tiếp.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

NGẬM MỘT HƯỜN

VALDA

TRONG MIỆNG

Thì Khỏi đau đóc giọng, Khan cổ, Khỏi nóng lạnh, sổ mũi, và lại Khụng ho.

Có nghẹt mũi, ho nhiều, mà ngậm được thuốc ấy thì cũng hết liền.

— ẤY LÀ —

một thứ thuốc thần hiệu lắm

ĐỂ MÀ TRỊ

các chứng bịnh ho lao và tức ngực.

THUỐC HƯƠN

VALDA

có bán cùng trong các tiệm thuốc

Có mua thì nhớ coi trên nắp hộp có hiệu chữ

VALDA

MỚI THIỆT PHẢI

Vos reins sont-ils douloureux ?

Une douleur dans le reins est une bonne raison pour se soigner, car les reins douloureux peuvent être faibles ou malades, ce qui est toujours grave.

Si vous éprouvez en plus des troubles urinaires, des maux de tête, des étourdissements, des douleurs rhumatismales et si vous avez des enflures des chevilles, employez sans retard et avec persévérance les Pilules Foster.

Pourquoi ne vous soulageraient-elles pas et ne vous rendraient-elles pas une bonne santé comme à tant d'autres?

Depuis longtemps elles ont prouvé par leurs résultats, qu'elles possèdent au plus haut point, la vertu de tonifier les reins et de purifier le sang.

PILULES FOSTER

pour les Reins et la Vessie

La boîte: 7 fr. 50 — La double-boîte: 14 fr. Toutes Phie ou fco, M. Binac, pharmacien, 2[illegible], Rue Saint-Ferdinand, 26, PARIS (17e).

Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt phép cảm, hay ít kém huyết sinh ra nào phải, làm cho hay ho nết.

ẤY LÀ:

THUỐC ĐƯỜNG

BỔ HUYẾT

MÁU BỘ 1$ 40

3025

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là:

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá: 0$90

Bán tại hiệu Bảo-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

Nhà Bản-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU

(hiệu đầu nai)

Đã năm mươi năm nay nhiều người cũng đã biết nước có chất sắt là một thứ bổ ích cho họ, nên họ bắt chước mà nung những đanh sắt cho đỏ rồi bỏ ngâm vào bình đựng nước. Như thế thì nước ấy không bổ ích gì cả, vì nếu người ta muốn cho thuốc rét sắt mà ngấm vào trong thân thể được thì tất phải chế tạo ra cũng giống như nguyên chất của thứ ăn mới được. Chính một ông đại danh-y là quan bác-sĩ Rabuteau ở Bạ-lê, ngài đã tìm ra cái ích lợi của sắt mà chế lẫn với thuốc để ngấm vào thân thể, là thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) thực là công-hiệu lạ lùng.

Cái dùng vài lọ, đỡ đa thêm thịt, sức lực mạnh mẽ, khỏe mạnh lạ lùng, trong mình khoan khoái.

Ăn uống dễ tiêu và lại khỏe mạnh như thường.

Ở các hàng Bảo-chế lớn đều có bán cả.

3045

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3001

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-Hàng ở phố Trảng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giấy nói số 58

MÓN ĐỂN ĐỂ MÀ HỎI:

CHO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm yếu đem bổ ở cữ. . . . . Một lưa: 2$40*

Trước khi ăn nên uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai: 1,25*

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai: 1,25*

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai: 1,25*

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai: 0,80*

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3000

DELEULE ET DETOUILLON

76, Rue Jules-Ferry, Hanoi

Súng và thuốc đạn Hiệu « *Verney Carron* »

MUỐN HỎI TIN TỨC GÌ HAY GIÁ CẢ SẼ TRẢ LỜI NGAY

XIN LƯU-Ý

QUÀ BIẾU

XIN ĐỌC

CỦA HIỆU BÁO-CHẾ CHASSAGNE, 59, RUE PAUL BERT, HANOI

Nhân dịp tết nguyên-đán. — Kể từ ngày mùng mười cho đến 30 tháng giêng ta ai mua thuốc tới 0$50, bản-hiệu sẽ biếu một lọ nhỏ rượu bổ.

VIN TONIQUE RÉGÉNÉRATEUR

CỦA GIÁO-SƯ J. K. WATSON

là một thứ thuốc bổ rất mạnh nhất để trị các bệnh huyết-suy: đau gân, bệnh ghip, bệnh sốt rét rừng.

AI MUA THUỐC TỪ 2$00

trở lên, tuỳ theo món hàng mua nhiều ít, bản-hiệu sẽ biếu một lọ rượu mùi rất quý, hoặc một lọ nước hoa Piver, hoặc một con giao cọc Apollo, hoặc một lọ nước hoa thượng hạng của nhà Giraud hay nhà Moulinard.

NHỮNG CÁC QUÝ-KHÁCH Ở XA

gửi thư về mua hàng mà có gửi tiền đủ số hoặc suất soát thì cũng được phần biếu.

E. LAFON & R. LACAZE, Successeurs

Cách chế-tạo tối-tân của Pháp

HOTCHKISS

Một cái kiểu độc-nhất vô-song. — 12 mã-lực. — Về đường tích-sự và về đường cơ-khí cũng hơn các kiểu có tiếng nhất thế-giới, mà lại hơn các kiểu khác về đăng giá rẻ và về sự tinh-vi của các lối chế-tạo Pháp.

Vừa có những tính chất hay của các kiểu xe nhỏ và các kiểu xe lớn.

ĐÓ LÀ KIỂU XE:

« LE JUSTE MILIEU »

Xưởng xe ô-tô BOBILLOT

3001

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bẩng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy đợt.

Giá tiền 0$80

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là:

Đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán: 0$85 một lọ

Bán tại hiệu Bảo-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài quý-độc biết rằng ở tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các Hội-quý ông nào mua thì gửi tiền cho hễ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Ngoài bốn thì tính từ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi cho ra-

BOLINDER'S

MÁY MÔT-TƠ CHẠY BẰNG HUILE LOURDE

Máy môt-tơ tàu thủy.

Máy thụt dùng để lấy nước vào ruộng.

Máy điện-khí.

Máy này chạy rẻ gấp 10 lần thứ máy chạy bằng Et-xăng

Hỏi tại: M. Jacotot, Hôtel Continental, Saigon

GRANDS MAGASINS REUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

Ngày thứ hai 28 mars và các ngày sau

BÁN XON, BÁN RẺ

MẤY THỨ GIÁ HÀNG

	GIÁ	BÁN
Bi tết nhìn trắng đầu và gót dầy, một đôi.	0$85	0$50
Một mớ giấy cói trẻ đàn bà, bàn ông Đủ các hình, các khổ Hạ giá 50 o/o.		
Một mớ PARTI-BROSSES cre omce	0,80	0,3
Brillantine VERA VIOLETTA de Roges et Gallet. . .	0 90	0,00
Fusil à Chiens 2 coups percussion centrale trempé jaspé tout acier long 16	44,00	30,00
Đèn xe đạp hấp nên Ovalesra verais.	1,90	1 10
Một mớ các đồ tráng men và sắt mạ trắc hạ giá 50 o/o (xoong lớp lớn, chậu, đồ tâm v. v)		
Satin Tramé đủ các mùi, để may gối. Khổ 60 c/m. Một thước:	1,40	0,95

Eau "PRIOR"

Nước suối để uống với rượu mạnh, như Cognac, hoặc uống không để giải khát và tiêu-thực.

Bán tại L'Union Commerciale Indochinois. — l'Africaine Haïphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thanh-xá, Saïgon, Pnom-Penh.

3067

ĂN MÀ KHỔ

Nếu da-dầy yếu không tiêu được, thì còn ăn làm gì nữa? Khi bụng đói, chỉ ăn qua-loa gọi là mà lấp lo da-dầy đau đớn. Than ôi! ngay mấy miếng đầu, đã thấy đau rồi. Vậy thế mà muốn tránh sự đau ấy, cũng dễ, chỉ dùng:

CHARBON DE BELLOC

Không thứ thuốc nào bằng thuốc dùng trị bệnh đau da-dầy, khó tiêu, đói-cồi, cùng các bệnh khác của da dầy, và đau ruột, bệnh lỵ, và bệnh đi rửa, rất công-hiệu. Trị được bệnh táo, làm cho biết đói, nói tóm lại, chữa được hẳn các việc của cơ-thể. Vì vậy sau khi thí-nghiệm ở các nhà thương Paris được hiệu-nghiệm, viện Y-học bản-lém đã ưng-chuẩn thuốc ấy, là thứ thuốc không thứ thuốc nào thế được.

Bán buôn tại: Maison FRÈRE, 19, Rue Jacob, Paris

Bán lại tất cả các hàng bảo-chế

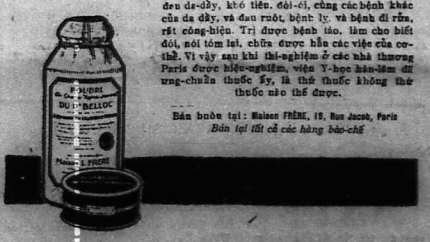

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN